

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRUNG TÂM PHỤC VỤ
HÀNH CHÍNH CÔNG

Số: 755 /QĐ-TTPVHCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Hà Nội

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của UBND Thành phố Hà Nội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố thực hiện Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính; Phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính; Phê duyệt phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính; Phê duyệt quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 649/QĐ-TTPVHCC ngày 24/4/2025 của Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2085/TTr-SCT ngày 26/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 09 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Hà Nội.

(Chi tiết tại Phụ lục I và II kèm theo)

Điều 2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử phục vụ việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Sở Công Thương, các Sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
 - Các Đ/c Phó Chủ tịch UBND TP;
 - Công Giao tiếp điện tử Thành phố;
 - TTPVHCC: GD, PGD, các phòng: KSTTHC, TCT, HCQT;
 - Lưu: VT.
- (để báo cáo);

GIÁM ĐỐC



Cù Ngọc Trang

PHỤ LỤC I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC ĐIỆN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày / /2025 của
Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội)*

STT	Tên quy trình	Ký hiệu
I	Thủ tục hành chính cấp tỉnh	
1	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	QTCP-01
2	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	QTCP-02
3	Cấp giấy phép hoạt bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	QTCP-03
4	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	QTCP-04
5	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)	QTCP-05
6	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	QTCP-06
7	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	QTCP-07
8	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh	QTCP-08
9	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng	QTCP-09

PHỤ LỤC II
NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC ĐIỆN THUỘC THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày / /2025 của
Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội)*

1. Quy trình Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (QTCP-01)

1	Mục đích: Quy trình này quy định thủ tục, trình tự và thời gian đối với việc tiếp nhận, thụ lý, trình duyệt và trả kết quả giải quyết đề nghị Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.
2	Phạm vi: - Hoạt động phát điện có quy mô công suất theo quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch được phê duyệt: dưới 50 MW đối với nhà máy điện gió gần bờ và trên đất liền, nhà máy điện mặt trời; dưới 15 MW đối với nhà máy điện rác, nhà máy điện sinh khối; dưới 05 MW đối với loại hình nguồn điện khác; không giới hạn quy mô công suất đối với điện mặt trời mái nhà. - Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội, phòng chuyên môn của Sở Công Thương và các đơn vị điện lực có liên quan phối hợp cùng Sở Công Thương tổ chức thực hiện Quy trình này.
3	Nội dung quy trình
3.1	Cơ sở pháp lý, tài liệu viện dẫn
	1. Luật Điện lực năm 2024; 2. Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực. 3. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; 4. Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ; 5. Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

	6. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội. 7. Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội.		
	* Ký hiệu viết tắt: - SCT: Sở Công Thương - LDS: Lãnh đạo Sở - PCM: Phòng chuyên môn - LĐ: Lãnh đạo phòng chuyên môn - CV: Chuyên viên - TTPVHCC: Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội - TTHC: Thủ tục hành chính - GPHĐDL: Giấy phép hoạt động điện lực - Nghị định 61/2025/NĐ-CP: Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ		
3.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (*)
	1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
	2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.		x
	3. Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kỹ thuật, đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
	4. Hồ sơ của người quản lý kỹ thuật: - Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; - Bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực phát điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 61/2025/NĐ-CP.	x	x
	5. Hồ sơ của người trực tiếp tham gia công tác vận hành: a) Bằng tốt nghiệp; chứng nhận vận hành nhà máy điện; thẻ an toàn điện; b) Hợp đồng lao động với đơn vị quản lý, vận hành nhà máy điện.		x

	6. Văn bản phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực, kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực và văn bản điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực (nếu có) của dự án đề nghị cấp phép.		X
	7. Quyết định chủ trương đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định.		X
	8. Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án phải thực hiện đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường đối với dự án không phải thực hiện đánh giá tác động môi trường.		X
	9. Văn bản phê duyệt dự án đầu tư, quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công đối với trường hợp thiết kế hai bước; văn bản thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với công trình phải được thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định.		X
	10. Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, hoàn thành công trình xây dựng để đưa vào khai thác, sử dụng.		X
	11. Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình đối với hạng mục công trình, công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu.		X
	12. Văn bản giao hoặc cho thuê đất, đất có mặt nước, khu vực biển để thực hiện dự án của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.		X
	13. Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định.		X
	14. Đối với nhà máy thủy điện: quy trình vận hành hồ chứa thủy điện; phương án ứng phó tình huống khẩn cấp; phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện đã được phê duyệt theo quy định.		X
	15. Đối với điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và bán điện dư vào hệ thống điện quốc gia hoặc tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp qua lưới điện kết nối riêng, hồ sơ theo các trường hợp sau đây:		

	a) Các mục 1, 2, 6, 7, 8, 9, 10, 11 và 13 đối với công trình có quy mô công suất lắp đặt từ 01 MW đến dưới 10 MW; b) Các mục 1 đến mục 13 đối với công trình có quy mô công suất lắp đặt từ 10 MW trở lên; c) Giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà.				x
	6. Trường hợp nhận chuyển giao nhà máy điện đầu tư theo phương thức đối tác công tư áp dụng loại hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT): tài liệu về việc bàn giao, tiếp nhận tài sản của dự án; bản cam kết của tổ chức đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực về việc các nội dung của giấy phép hoạt động điện lực quy định tại các khoản 2, 3 và khoản 4 Điều 34 Luật Điện lực không thay đổi so với giấy phép đã cấp và các hồ sơ quy định tại các mục 1, 2, 3, 4 và 5.			x	
3.3	Số lượng hồ sơ:				
	01 bộ				
3.4	Thời gian xử lý				
	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (20 ngày làm việc đối với hồ sơ phức tạp).				
3.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả				
	Cách 1: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội. Cách 2: Nộp và nhận kết quả thông qua dịch vụ Bưu chính công ích của thành phố Hà Nội. Cách 3: Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công trực tuyến thành phố Hà Nội (dichvucong.hanoi.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (dichvucong.gov.vn).				
3.6	Phí				
	Theo quy định của pháp luật.				
3.7	Quy trình xử lý công việc				
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	
B1	Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ cấp GPHTĐDL bao gồm đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Tổ chức/cá nhân có yêu cầu	Giờ hành chính	- Danh mục hồ sơ yêu cầu theo mục 3.2.	
B2	Tiếp nhận kiểm tra đầu mục hồ sơ:	TTPVHCC	Giờ hành chính	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả	

	- Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định tại mục 3.2, cán bộ TTPVHCC viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả hồ sơ hành chính giao cho tổ chức/cá nhân. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ TTPVHCC sẽ hướng dẫn tổ chức/cá nhân làm thủ tục hồ sơ theo quy định.			kết quả. - Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.
B3	Chuyển giao hồ sơ cho PCM: Chuyển hồ sơ cho PCM, lập Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	TTPVHCC	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B4	Nhận hồ sơ và phân công thực hiện: LĐ PCM ký tiếp nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công CV PCM thực hiện.	LĐ PCM	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B5	Kiểm tra sơ bộ: CV PCM thực hiện kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định số 61/2025/NĐ-CP: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, CV PCM dự thảo Thông báo gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, CV PCM dự thảo Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do, gửi cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, CV PCM tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	CV PCM LĐ PCM LDS	02 ngày làm việc	- QTCP-01.01 - QTCP-01.02
B6	Tổ chức thẩm định điều kiện cấp phép:	CV PCM LĐ PCM	04 ngày làm việc	- QTCP-01.03

	- Thẩm định hồ sơ theo điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực quy định tại Điều 31 Luật Điện lực và Chương II Nghị định số 61/2025/NĐ-CP; đánh giá hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP. - Thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định. - Trường hợp cần thiết: gửi văn bản lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan; tổ chức kiểm tra thực tế và xác lập bằng biên bản.			- QTCP-01.04 - QTCP-01.05
B7	Dự thảo kết quả		01 ngày làm việc	
i	Trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, CV PCM lập báo cáo thẩm định, dự thảo GPHĐDL, trình LĐ PCM ký duyệt trình LĐS.	CV PCM LĐ PCM		- QTCP-01.06 - QTCP-01.07
ii	Trường hợp không đáp ứng một trong các điều kiện, CV PCM dự thảo văn bản Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do gửi tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, trình LĐ PCM ký duyệt trình LĐS. <i>(*) Trường hợp tổ chức đề nghị cấp phép hoạt động điện lực không thực hiện bổ sung hồ sơ trong thời hạn 30 ngày từ ngày yêu cầu bổ sung hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo lần đầu, cơ quan cấp giấy phép có quyền từ chối hồ sơ.</i>	CV PCM LĐ PCM		- QTCP-01.02
B8	Lãnh đạo Sở phê duyệt LĐS xem xét hồ sơ, báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy phép hoạt động điện lực hoặc văn bản Thông báo từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực, ký duyệt hoặc yêu cầu PCM bổ sung làm rõ.	LĐS	01 ngày làm việc	- QTCP-01.02 - QTCP-01.07

	PCM hoàn thiện theo yêu cầu của LDS để trình phê duyệt lại			
B9	Ban hành văn bản Sau khi LDS ký duyệt, CV PCM có trách nhiệm: - Nhận Giấy phép hoạt động điện lực hoặc Thông báo việc từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực phát hành và chuyển cho TTPVHCC để trả kết quả. - Thống kê và theo dõi: CV SCT có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị. (*) <i>GPHĐDL được cấp gồm 03 bản gốc: 01 bản giao cho tổ chức được cấp phép, 02 bản lưu tại PCM, gửi bản sao cho Bộ Công Thương để theo dõi, kiểm tra.</i>	CV PCM TTPVHCC	01 ngày làm việc	Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc (tại Sở).
B10	Trả kết quả: - TTPVHCC có trách nhiệm trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức/cá nhân đề nghị. - Tổ chức/cá nhân nhận kết quả giải quyết TTHC nộp phí tại TTPVHCC theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	
4	Biểu mẫu			
	1. QTCP-01.01: Thông báo bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. 2. QTCP-01.02: Thông báo từ chối hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực.. 3. QTCP-01.03: Thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. 4. QTCP-01.04: Thông báo kiểm tra thực tế hồ sơ cấp GPHĐDL. 5. QTCP-01.05: Biên bản kiểm tra thực tế hồ sơ cấp GPHĐDL. 6. QTCP-01.06: Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ cấp GPHĐDL. 7. QTCP-01.07: Giấy phép hoạt động điện lực. 8. Hệ thống Biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018.			

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có hồ sơ, tài liệu đầy đủ và hợp lệ, đề nghị bổ sung và hoàn thiện các tài liệu sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Thực hiện quy trình Cấp giấy phép hoạt động điện lực được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc hồ sơ của đơn vị chưa đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực, lý do cụ thể như sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc thu phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm, Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Thực hiện quy trình Cấp giấy phép hoạt động điện lực được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc nộp phí thẩm định hồ sơ cấp GP HĐĐL của đơn vị như sau:

- Phí thẩm định cần nộp:

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện nộp phí thẩm định theo hướng dẫn của Trung tâm dịch vụ hành chính công thành phố Hà Nội trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo; sau thời hạn trên nếu (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) không thực hiện, Sở Công Thương từ chối hồ sơ cấp GP HĐĐL của đơn vị./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO
Về việc kiểm tra thực tế hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm, Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có căn cứ cấp Giấy phép hoạt động điện lực theo quy định, Sở Công Thương tổ chức kiểm tra thực tế và mời đại diện các đơn vị liên quan tham dự.

- Thành phần:
- Thời gian:
- Địa điểm:
- Nội dung kiểm tra:
- Các nội dung khác:

Sở Công Thương thông báo (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như thành phần;
- Lưu: VT, QLNL..

LÃNH ĐẠO SỞ

Số: /BBKT-QLNL Hà Nội, ngày tháng năm ...

**BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC TẾ HỒ SƠ
CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC THỰC TẾ
TẠI DOANH NGHIỆP....**

(Trong lĩnh vực:.....)

Căn cứ

Căn cứ

Sở Công Thương Hà Nội tiến hành kiểm tra thực tế hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị:, tại trụ sở

- Đại diện Sở Công Thương Hà Nội:

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện doanh nghiệp :

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện các đơn vị khác:

A.Nội dung kiểm tra:

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

B. Kết luận:

Biên bản được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, gửi cho các bên tham gia giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

ĐẠI DIỆN SỞ CÔNG THƯƠNG

ĐẠI DIỆN CÁC ĐƠN VỊ KHÁC

BÁO CÁO
Kết quả thẩm định hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Căn cứ;

Căn cứ;

Căn cứ biên bản kiểm tra.....

I. Kết quả thẩm định

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

II. Kết luận:

Hồ sơ đủ/không đủ điều kiện cấp Giấy phép hoạt động điện lực (nêu rõ lý do từ chối cấp phép).

Đề nghị Giám đốc Sở xem xét cấp/từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực cho (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).

(có dự thảo văn bản kèm theo).

TRƯỞNG PHÒNG PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CHUYÊN VIÊN THỤ LÝ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI

Căn cứ;

Căn cứ;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của ... (tên tổ chức đề nghị cấp giấy phép);

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức:.....
2. Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký ... ngày ... tháng ... năm ... (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp phép).
4. Trụ sở chính:.....; Điện thoại:.....; Email:.....
5. Đơn vị trực tiếp vận hành (nếu có):.....

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

...

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

3. ...

4. Thời hạn của giấy phép:

5. ...

Điều 4. Quyền của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* được phép hoạt động theo lĩnh vực và phạm vi của giấy phép hoạt động điện lực.

2.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có các quyền theo quy định tại Điều ... Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghĩa vụ của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ.....

2.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ đảm bảo các điều kiện hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật trong suốt thời gian hoạt động.

3.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* không được phép cho thuê, cho mượn, tự ý sửa chữa giấy phép hoạt động điện lực.

4.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Điều ...Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

6. ...

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực từ ngày

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
*(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu của cơ quan, tổ chức)*

**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../KSGQHS

....., ngày tháng năm.....

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số:

(Chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ này)

Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

TÊN CƠ QUAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ (Trước hạn/đúng hạn/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: TTPVHCC 2. Nhận:.....	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao:..... 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao: 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
.....				
.....				
1. Giao:..... 2. Nhận: TTPVHCC	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TNHS

....., ngày tháng năm.....

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ:.....

(Liên: Lưu/giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tiếp nhận hồ sơ của:

..... (Tên tổ chức/cá nhân)

Địa chỉ:

Số điện thoại: Email:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:.....

1. Thành phần hồ sơ nộp gồm:

TT	TÊN HỒ SƠ
1	
2	
3	
4	
....	

2. Số lượng hồ sơ:.....(bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là:.....ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ:giờ.... phút, ngày ... tháng ...năm....

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ:.... giờ.... phút, ngày....tháng....năm....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Mặt sau Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả)

THÔNG TIN ĐƯỜNG DÂY NÓNG (*)

Trường hợp cần phản ánh, kiến nghị, đề nghị cá nhân, tổ chức liên hệ theo số điện thoại đường dây nóng như sau:

1. Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.22155546

Email: motcua_soct@hanoi.gov.vn

Website: <http://congthuong.hanoi.gov.vn>

2. Chánh Văn phòng: Bà Hoàng Thị Thục

Điện thoại cố định: (024) 62691238, Điện thoại Di động: 0945589240

Email: hoangthithuc_soct@hanoi.gov.vn.

3. Ông Nguyễn Việt Đức - Trưởng Phòng Quản lý Năng lượng

Điện thoại Di động: 0947.668.866

Email: nguyenvietduc_soct@hanoi.gov.vn.

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà (tổ chức).

Số: /HDHS

Hà Nội, ngày tháng năm

PHIẾU HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ của Doanh nghiệp:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: Email (nếu có):

Căn cứ Nghị định của Chính phủ. Qua kiểm tra, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đề nghị doanh nghiệp bổ sung các nội dung, tài liệu sau đây để hoàn thiện hồ sơ:

1).....

2).....

3).....

Đề nghị doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ và nộp lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để xem xét giải quyết theo quy định. Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, ông (bà) liên hệ với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan (Số điện thoại:) để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN (*)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đóng dấu treo vào Phiếu hướng dẫn

2. Quy trình Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (QTCP-02)

1	Mục đích: Quy trình này quy định thủ tục, trình tự và thời gian đối với việc tiếp nhận, thụ lý, trình duyệt và trả kết quả giải quyết đề nghị Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.
2	Phạm vi: - Hoạt động phân phối điện có quy mô cấp điện áp dưới 110kV; - Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội, phòng chuyên môn của Sở Công Thương và các đơn vị điện lực có liên quan phối hợp cùng Sở Công Thương tổ chức thực hiện Quy trình này.
3	Nội dung quy trình
3.1	Cơ sở pháp lý, tài liệu viện dẫn
	1. Luật Điện lực năm 2024; 2. Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực. 3. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; 4. Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ; 5. Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. 6. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội.
	* Ký hiệu viết tắt: - SCT: Sở Công Thương - LĐS: Lãnh đạo Sở

	- PCM: Phòng chuyên môn - LD: Lãnh đạo phòng chuyên môn - CV: Chuyên viên - TTPVHCC: Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội - TTHC: Thủ tục hành chính - GPHĐDL: Giấy phép hoạt động điện lực - Nghị định 61/2025/NĐ-CP: Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ		
3.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (*)
	1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
	2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.		x
	3. Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kỹ thuật, đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
	4. Hồ sơ của người quản lý kỹ thuật: - Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; - Bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực phân phối điện hoặc truyền tải điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	x
	5. Hồ sơ của người trực tiếp tham gia công tác vận hành: a) Bằng tốt nghiệp; chứng nhận vận hành trạm điện phù hợp theo cấp điện áp; thẻ an toàn điện; b) Hợp đồng lao động với đơn vị quản lý, vận hành lưới điện phân phối.		x
	6. Văn bản phê duyệt phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh, kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trong đó có nội dung về phương án phát triển mạng lưới cấp điện và các quyết định điều chỉnh (nếu có) của dự án đề nghị cấp phép.		x
	7. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định hoặc danh mục lưới điện trung áp,		x

	hạ áp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 13 Luật Điện lực.		
	8. Văn bản phê duyệt dự án đầu tư, quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công đối với trường hợp thiết kế hai bước; văn bản thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với công trình phải được thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định; bản vẽ mặt bằng công trình phân phối điện.		x
	9. Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, hoàn thành công trình xây dựng để đưa vào khai thác, sử dụng.		x
	10. Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình đối với hạng mục công trình, công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu.		x
	11. Văn bản giao hoặc cho thuê đất, đất có mặt nước, khu vực biển để thực hiện dự án của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) hoặc thỏa thuận hướng tuyến của lưới điện phân phối.		x
	12. Thỏa thuận đấu nối vào hệ thống điện quốc gia theo quy định.		x
	13. Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định.		x
	14. Trường hợp mua bán, sáp nhập, bàn giao tài sản lưới điện phải có biên bản bàn giao tài sản. Trường hợp tài sản lưới điện thuộc sở hữu chung của nhiều nhà đầu tư, phải có văn bản thỏa thuận hoặc ủy quyền của các chủ sở hữu cho một đơn vị quản lý vận hành.		x
3.3	Số lượng hồ sơ:		
	01 bộ		
3.4	Thời gian xử lý		
	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (20 ngày làm việc đối với hồ sơ phức tạp).		
3.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		

	Cách 1: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội. Cách 2: Nộp và nhận kết quả thông qua dịch vụ Bưu chính công ích của thành phố Hà Nội. Cách 3: Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công trực tuyến thành phố Hà Nội (dichvucong.hanoi.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (dichvucong.gov.vn).			
3.6	Phí			
	Theo quy định của pháp luật.			
3.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ cấp GPĐĐDL bao gồm đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Tổ chức/cá nhân có yêu cầu	Giờ hành chính	Danh mục hồ sơ yêu cầu theo mục 3.2.
B2	Tiếp nhận kiểm tra đầu mục hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định tại mục 3.2, cán bộ TTPVHCC viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả hồ sơ hành chính giao cho tổ chức/cá nhân. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ TTPVHCC sẽ hướng dẫn tổ chức/cá nhân làm thủ tục hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	- Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.
B3	Chuyển giao hồ sơ cho PCM: Chuyển hồ sơ cho PCM, lập Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	TTPVHCC	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B4	Nhận hồ sơ và phân công thực hiện: LĐ PCM ký tiếp nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công CV PCM thực hiện.	LĐ PCM	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B5	Kiểm tra sơ bộ: CV PCM thực hiện kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định số	CV PCM LĐ PCM LDS	02 ngày làm việc	- QTCP-02.01 - QTCP-02.02

	61/2025/NĐ-CP: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, CV PCM dự thảo Thông báo gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, CV PCM dự thảo Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do, gửi cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, CV PCM tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.			
B6	Tổ chức thẩm định điều kiện cấp phép: - Thẩm định hồ sơ theo điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực quy định tại Điều 31 Luật Điện lực và Chương II Nghị định số 61/2025/NĐ-CP; đánh giá hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP. - Thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định. - Trường hợp cần thiết: gửi văn bản lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan; tổ chức kiểm tra thực tế và xác lập bằng biên bản.	CV PCM LĐ PCM	04 ngày làm việc	- QTCP-02.03 - QTCP-02.04 - QTCP-02.05
B7	Dự thảo kết quả		01 ngày làm việc	
i	Trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, CV PCM lập báo cáo thẩm định, dự thảo GPHĐDL, trình LĐ PCM ký duyệt trình LĐS.	CV PCM LĐ PCM		- QTCP-02.06 - QTCP-02.07
ii	Trường hợp không đáp ứng một trong các điều kiện, CV PCM dự	CV PCM LĐ PCM		- QTCP-02.02

	thảo văn bản Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do gửi tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, trình LĐ PCM ký duyệt trình LDS. (*) Trường hợp tổ chức đề nghị cấp phép hoạt động điện lực không thực hiện bổ sung hồ sơ trong thời hạn 30 ngày từ ngày yêu cầu bổ sung hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo lần đầu, cơ quan cấp giấy phép có quyền từ chối hồ sơ.			
B8	Lãnh đạo Sở phê duyệt LDS xem xét hồ sơ, báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy phép hoạt động điện lực hoặc văn bản Thông báo từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực, ký duyệt hoặc yêu cầu PCM bổ sung làm rõ. PCM hoàn thiện theo yêu cầu của LDS để trình phê duyệt lại	LDS	01 ngày làm việc	- QTCP-02.02 - QTCP-02.07
B9	Ban hành văn bản Sau khi LDS ký duyệt, CV PCM có trách nhiệm: - Nhận Giấy phép hoạt động điện lực hoặc Thông báo việc từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực phát hành và chuyển cho TTPVHCC để trả kết quả. - Thống kê và theo dõi: CV SCT có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị. (*) GPHEĐL được cấp gồm 03 bản gốc: 01 bản giao cho tổ chức được cấp phép, 02 bản lưu tại PCM, gửi bản sao cho Bộ Công Thương để theo dõi, kiểm tra.	CV PCM TTPVHCC	01 ngày làm việc	Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc (tại Sở).
B10	Trả kết quả: - TTPVHCC có trách nhiệm trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức/cá nhân đề nghị.	TTPVHCC	Giờ hành chính	

	- Tổ chức/cá nhân nhận kết quả giải quyết TTHC nộp phí tại TTPVHCC theo quy định.			
4	Biểu mẫu			
	1. QTCP-02.01: Thông báo bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. 2. QTCP-02.02: Thông báo từ chối hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực.. 3. QTCP-02.03: Thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. 4. QTCP-02.04: Thông báo kiểm tra thực tế hồ sơ cấp GPHĐDL. 5. QTCP-02.05: Biên bản kiểm tra thực tế hồ sơ cấp GPHĐDL. 6. QTCP-02.06: Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ cấp GPHĐDL. 7. QTCP-02.07: Giấy phép hoạt động điện lực. 8. Hệ thống Biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018.			

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có hồ sơ, tài liệu đầy đủ và hợp lệ, đề nghị bổ sung và hoàn thiện các tài liệu sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Thực hiện quy trình Cấp giấy phép hoạt động điện lực được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc hồ sơ của đơn vị chưa đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực, lý do cụ thể như sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc thu phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm, Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Thực hiện quy trình Cấp giấy phép hoạt động điện lực được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc nộp phí thẩm định hồ sơ cấp GP HĐĐL của đơn vị như sau:

- Phí thẩm định cần nộp:

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện nộp phí thẩm định theo hướng dẫn của Trung tâm dịch vụ hành chính công thành phố Hà Nội trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo; sau thời hạn trên nếu (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) không thực hiện, Sở Công Thương từ chối hồ sơ cấp GP HĐĐL của đơn vị./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO
Về việc kiểm tra thực tế hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm, Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có căn cứ cấp Giấy phép hoạt động điện lực theo quy định, Sở Công Thương tổ chức kiểm tra thực tế và mời đại diện các đơn vị liên quan tham dự.

- Thành phần:
- Thời gian:
- Địa điểm:
- Nội dung kiểm tra:
- Các nội dung khác:

Sở Công Thương thông báo (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như thành phần;
- Lưu: VT, QLNL..

LÃNH ĐẠO SỞ

Số: /BBKT-QLNL Hà Nội, ngày tháng năm ...

**BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC TẾ HỒ SƠ
CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC THỰC TẾ
TẠI DOANH NGHIỆP....**

(Trong lĩnh vực:.....)

Căn cứ

Căn cứ

Sở Công Thương Hà Nội tiến hành kiểm tra thực tế hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị:, tại trụ sở

- Đại diện Sở Công Thương Hà Nội:

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện doanh nghiệp :

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện các đơn vị khác:

A.Nội dung kiểm tra:

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

B. Kết luận:

Biên bản được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, gửi cho các bên tham gia giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

ĐẠI DIỆN SỞ CÔNG THƯƠNG

ĐẠI DIỆN CÁC ĐƠN VỊ KHÁC

BÁO CÁO
Kết quả thẩm định hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Căn cứ;

Căn cứ;

Căn cứ biên bản kiểm tra.....

I. Kết quả thẩm định

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

II. Kết luận:

Hồ sơ đủ/không đủ điều kiện cấp Giấy phép hoạt động điện lực (nêu rõ lý do từ chối cấp phép).

Đề nghị Giám đốc Sở xem xét cấp/từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực cho (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).

(có dự thảo văn bản kèm theo).

TRƯỞNG PHÒNG PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CHUYÊN VIÊN THỤ LÝ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC **SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI**

Căn cứ;

Căn cứ;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của ... (tên tổ chức đề nghị cấp giấy phép);

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức:.....
2. Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký ... ngày ... tháng ... năm ... (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp phép).
4. Trụ sở chính:.....; Điện thoại:.....; Email:.....
5. Đơn vị trực tiếp vận hành (nếu có):.....

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

...

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

3. ...

4. Thời hạn của giấy phép:

5. ...

Điều 4. Quyền của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* được phép hoạt động theo lĩnh vực và phạm vi của giấy phép hoạt động điện lực.

2.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có các quyền theo quy định tại Điều ... Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghĩa vụ của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ.....

2.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ đảm bảo các điều kiện hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật trong suốt thời gian hoạt động.

3.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* không được phép cho thuê, cho mượn, tự ý sửa chữa giấy phép hoạt động điện lực.

4.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Điều ...Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

6. ...

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực từ ngày

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
*(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu của cơ quan, tổ chức)*

**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../KSGQHS

....., ngày tháng năm.....

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số:

(Chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ này)

Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

TÊN CƠ QUAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ (Trước hạn/đúng hạn/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: TTPVHCC 2. Nhận:.....	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao:..... 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao: 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
.....				
.....				
1. Giao:..... 2. Nhận: TTPVHCC	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TNHS

....., ngày tháng năm.....

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ:.....

(Liên: Lưu/giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tiếp nhận hồ sơ của:

..... (Tên tổ chức/cá nhân)

Địa chỉ:

Số điện thoại: Email:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:.....

1. Thành phần hồ sơ nộp gồm:

TT	TÊN HỒ SƠ
1	
2	
3	
4	
....	

2. Số lượng hồ sơ:.....(bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là:.....ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ:giờ.... phút, ngày ... tháng ...năm....

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ:.... giờ.... phút, ngày....tháng....năm....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Mặt sau Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả)

THÔNG TIN ĐƯỜNG DÂY NÓNG (*)

Trường hợp cần phản ánh, kiến nghị, đề nghị cá nhân, tổ chức liên hệ theo số điện thoại đường dây nóng như sau:

1. Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.22155546

Email: motcua_soct@hanoi.gov.vn

Website: <http://congthuong.hanoi.gov.vn>

2. Chánh Văn phòng: Bà Hoàng Thị Thục

Điện thoại cố định: (024) 62691238, Điện thoại Di động: 0945589240

Email: hoangthithuc_soct@hanoi.gov.vn.

3. Ông Nguyễn Việt Đức - Trưởng Phòng Quản lý Năng lượng

Điện thoại Di động: 0947.668.866

Email: nguyenvietduc_soct@hanoi.gov.vn.

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà (tổ chức).

Số: /HDHS

Hà Nội, ngày tháng năm

PHIẾU HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ của Doanh nghiệp:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: Email (nếu có):

Căn cứ Nghị định của Chính phủ. Qua kiểm tra, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đề nghị doanh nghiệp bổ sung các nội dung, tài liệu sau đây để hoàn thiện hồ sơ:

1).....

2).....

3).....

Đề nghị doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ và nộp lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để xem xét giải quyết theo quy định. Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, ông (bà) liên hệ với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan (Số điện thoại:) để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN (*)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đóng dấu treo vào Phiếu hướng dẫn

3. Quy trình Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (QTCP-03)

1	Mục đích: Quy trình này quy định thủ tục, trình tự và thời gian đối với việc tiếp nhận, thụ lý, trình duyệt và trả kết quả giải quyết đề nghị Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.
2	Phạm vi: - Hoạt động bán buôn điện có quy mô cấp điện áp dưới 22kV; - Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội, phòng chuyên môn của Sở Công Thương và các đơn vị điện lực có liên quan phối hợp cùng Sở Công Thương tổ chức thực hiện Quy trình này.
3	Nội dung quy trình
3.1	Cơ sở pháp lý, tài liệu viện dẫn
	1. Luật Điện lực năm 2024; 2. Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực. 3. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; 4. Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ; 5. Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. 6. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội.
	* Ký hiệu viết tắt: - SCT: Sở Công Thương - LDS: Lãnh đạo Sở

	- PCM: Phòng chuyên môn - LĐ: Lãnh đạo phòng chuyên môn - CV: Chuyên viên - TTPVHCC: Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội - TTHC: Thủ tục hành chính - GPHĐDL: Giấy phép hoạt động điện lực - Nghị định 61/2025/NĐ-CP: Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ		
3.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (*)
	1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
	2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.		x
	3. Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kinh doanh bán buôn điện theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
	4. Hồ sơ của người quản lý kinh doanh bán buôn điện: - Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; - Bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	x
	5. Phương án hoạt động bán buôn điện theo Mẫu 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
3.3	Số lượng hồ sơ:		
	01 bộ		
3.4	Thời gian xử lý		
	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (20 ngày làm việc đối với hồ sơ phức tạp).		
3.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	Cách 1: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội.		

	Cách 2: Nộp và nhận kết quả thông qua dịch vụ Bru chính công ích của thành phố Hà Nội. Cách 3: Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công trực tuyến thành phố Hà Nội (dichvucong.hanoi.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (dichvucong.gov.vn).			
3.6	Phí			
	Theo quy định của pháp luật.			
3.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ cấp GPĐĐDL bao gồm đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Tổ chức/cá nhân có yêu cầu	Giờ hành chính	Danh mục hồ sơ yêu cầu theo mục 3.2.
B2	Tiếp nhận kiểm tra đầu mục hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định tại mục 3.2, cán bộ TTPVHCC viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả hồ sơ hành chính giao cho tổ chức/cá nhân. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ TTPVHCC sẽ hướng dẫn tổ chức/cá nhân làm thủ tục hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.
B3	Chuyển giao hồ sơ cho PCM: Chuyển hồ sơ cho PCM, lập Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	TTPVHCC	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B4	Nhận hồ sơ và phân công thực hiện: LĐ PCM ký tiếp nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công CV PCM thực hiện.	LĐ PCM	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B5	Kiểm tra sơ bộ: CV PCM thực hiện kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định số 61/2025/NĐ-CP: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, CV PCM dự thảo Thông	CV PCM LĐ PCM LDS	02 ngày làm việc	- QTCP-03.01 - QTCP-03.02

	báo gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, CV PCM dự thảo Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do, gửi cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, CV PCM tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.			
B6	Tổ chức thẩm định điều kiện cấp phép: - Thẩm định hồ sơ theo điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực quy định tại Điều 31 Luật Điện lực và Chương II Nghị định số 61/2025/NĐ-CP; đánh giá hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP. - Thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định. - Trường hợp cần thiết: gửi văn bản lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan; tổ chức kiểm tra thực tế và xác lập bằng biên bản.	CV PCM LĐ PCM	04 ngày làm việc	- QTCP-03.03 - QTCP-03.04 - QTCP-03.05
B7	Dự thảo kết quả		01 ngày làm việc	
i	Trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, CV PCM lập báo cáo thẩm định, dự thảo GPHĐDL, trình LĐ PCM ký duyệt trình LĐS.	CV PCM LĐ PCM		- QTCP-03.06 - QTCP-03.07
ii	Trường hợp không đáp ứng một trong các điều kiện, CV PCM dự thảo văn bản Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do gửi tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực,	CV PCM LĐ PCM		- QTCP-03.02

	trình LĐ PCM ký duyệt trình LĐS. (*) Trường hợp tổ chức đề nghị cấp phép hoạt động điện lực không thực hiện bổ sung hồ sơ trong thời hạn 30 ngày từ ngày yêu cầu bổ sung hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo lần đầu, cơ quan cấp giấy phép có quyền từ chối hồ sơ.			
B8	Lãnh đạo Sở phê duyệt LĐS xem xét hồ sơ, báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy phép hoạt động điện lực hoặc văn bản Thông báo từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực, ký duyệt hoặc yêu cầu PCM bổ sung làm rõ. PCM hoàn thiện theo yêu cầu của LĐS để trình phê duyệt lại	LĐS	01 ngày làm việc	- QTCP-03.02 - QTCP-03.07
B9	Ban hành văn bản Sau khi LĐS ký duyệt, CV PCM có trách nhiệm: - Nhận Giấy phép hoạt động điện lực hoặc Thông báo việc từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực phát hành và chuyển cho TTPVHCC để trả kết quả. - Thống kê và theo dõi: CV SCT có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị. (*) GPHEĐL được cấp gồm 03 bản gốc: 01 bản giao cho tổ chức được cấp phép, 02 bản lưu tại PCM, gửi bản sao cho Bộ Công Thương để theo dõi, kiểm tra.	CV PCM TTPVHCC	01 ngày làm việc	Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc (tại Sở).
B10	Trả kết quả: - TTPVHCC có trách nhiệm trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức/cá nhân đề nghị. - Tổ chức/cá nhân nhận kết quả giải quyết TTHC nộp phí tại TTPVHCC theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	

4	Biểu mẫu
	1. QTCP-03.01: Thông báo bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. 2. QTCP-03.02: Thông báo từ chối hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực.. 3. QTCP-03.03: Thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. 4. QTCP-03.04: Thông báo kiểm tra thực tế hồ sơ cấp GPHĐDL. 5. QTCP-03.05: Biên bản kiểm tra thực tế hồ sơ cấp GPHĐDL. 6. QTCP-03.06: Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ cấp GPHĐDL. 7. QTCP-03.07: Giấy phép hoạt động điện lực. 8. Hệ thống Biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có hồ sơ, tài liệu đầy đủ và hợp lệ, đề nghị bổ sung và hoàn thiện các tài liệu sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm, Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Thực hiện quy trình Cấp giấy phép hoạt động điện lực được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc hồ sơ của đơn vị chưa đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực, lý do cụ thể như sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc thu phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm, Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Thực hiện quy trình Cấp giấy phép hoạt động điện lực được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc nộp phí thẩm định hồ sơ cấp GP HĐĐL của đơn vị như sau:

- Phí thẩm định cần nộp:

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện nộp phí thẩm định theo hướng dẫn của Trung tâm dịch vụ hành chính công thành phố Hà Nội trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo; sau thời hạn trên nếu (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) không thực hiện, Sở Công Thương từ chối hồ sơ cấp GP HĐĐL của đơn vị./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
SỞ CÔNG THƯƠNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO
Về việc kiểm tra thực tế hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có căn cứ cấp Giấy phép hoạt động điện lực theo quy định, Sở Công Thương tổ chức kiểm tra thực tế và mời đại diện các đơn vị liên quan tham dự.

- Thành phần:
- Thời gian:
- Địa điểm:
- Nội dung kiểm tra:
- Các nội dung khác:

Sở Công Thương thông báo (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như thành phần;
- Lưu: VT, QLNL..

LÃNH ĐẠO SỞ

Số: /BBKT-QLNL Hà Nội, ngày tháng năm ...

**BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC TẾ HỒ SƠ
CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC THỰC TẾ
TẠI DOANH NGHIỆP....**

(Trong lĩnh vực:.....)

Căn cứ

Căn cứ

Sở Công Thương Hà Nội tiến hành kiểm tra thực tế hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị:, tại trụ sở

- Đại diện Sở Công Thương Hà Nội:

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện doanh nghiệp :

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện các đơn vị khác:

A. Nội dung kiểm tra:

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

B. Kết luận:

Biên bản được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, gửi cho các bên tham gia giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

ĐẠI DIỆN SỞ CÔNG THƯƠNG

ĐẠI DIỆN CÁC ĐƠN VỊ KHÁC

BÁO CÁO
Kết quả thẩm định hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Căn cứ;

Căn cứ;

Căn cứ biên bản kiểm tra.....

I. Kết quả thẩm định

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

II. Kết luận:

Hồ sơ đủ/không đủ điều kiện cấp Giấy phép hoạt động điện lực (nêu rõ lý do từ chối cấp phép).

Đề nghị Giám đốc Sở xem xét cấp/từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực cho (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).

(có dự thảo văn bản kèm theo).

TRƯỞNG PHÒNG PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CHUYÊN VIÊN THỤ LÝ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI

Căn cứ;

Căn cứ;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của ... (tên tổ chức đề nghị cấp giấy phép);

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức:.....
2. Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký ... ngày ... tháng ... năm ... (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp phép).
4. Trụ sở chính:.....; Điện thoại:.....; Email:.....
5. Đơn vị trực tiếp vận hành (nếu có):.....

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

...

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

3. ...

4. Thời hạn của giấy phép:

5. ...

Điều 4. Quyền của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* được phép hoạt động theo lĩnh vực và phạm vi của giấy phép hoạt động điện lực.

2.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có các quyền theo quy định tại Điều ... Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghĩa vụ của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ.....

2.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ đảm bảo các điều kiện hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật trong suốt thời gian hoạt động.

3.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* không được phép cho thuê, cho mượn, tự ý sửa chữa giấy phép hoạt động điện lực.

4.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Điều ...Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

6. ...

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực từ ngày

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
*(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu của cơ quan, tổ chức)*

**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../KSGQHS

....., ngày tháng năm.....

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số:

(Chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ này)

Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

TÊN CƠ QUAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ (Trước hạn/đúng hạn/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: TTPVHCC 2. Nhận:.....	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao:..... 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao: 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
.....				
.....				
1. Giao:..... 2. Nhận: TTPVHCC	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TNHS

....., ngày tháng năm.....

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ:.....

(Liên: Lưu/giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tiếp nhận hồ sơ của:

..... (Tên tổ chức/cá nhân)

Địa chỉ:

Số điện thoại: Email:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:.....

1. Thành phần hồ sơ nộp gồm:

TT	TÊN HỒ SƠ
1	
2	
3	
4	
....	

2. Số lượng hồ sơ:.....(bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là:.....ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ:giờ.... phút, ngày ... tháng ...năm....

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ:.... giờ.... phút, ngày....tháng....năm....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Mặt sau Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả)

THÔNG TIN ĐƯỜNG DÂY NÓNG (*)

Trường hợp cần phản ánh, kiến nghị, đề nghị cá nhân, tổ chức liên hệ theo số điện thoại đường dây nóng như sau:

1. Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.22155546

Email: motcua_soct@hanoi.gov.vn

Website: <http://congthuong.hanoi.gov.vn>

2. Chánh Văn phòng: Bà Hoàng Thị Thục

Điện thoại cố định: (024) 62691238, Điện thoại Di động: 0945589240

Email: hoangthithuc_soct@hanoi.gov.vn.

3. Ông Nguyễn Việt Đức - Trưởng Phòng Quản lý Năng lượng

Điện thoại Di động: 0947.668.866

Email: nguyenvietduc_soct@hanoi.gov.vn.

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà (tổ chức).

Số: /HDHS

Hà Nội, ngày tháng năm

PHIẾU HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ của Doanh nghiệp:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: Email (nếu có):

Căn cứ Nghị định của Chính phủ. Qua kiểm tra, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đề nghị doanh nghiệp bổ sung các nội dung, tài liệu sau đây để hoàn thiện hồ sơ:

1).....

2).....

3).....

Đề nghị doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ và nộp lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để xem xét giải quyết theo quy định. Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, ông (bà) liên hệ với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan (Số điện thoại:) để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN (*)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đóng dấu treo vào Phiếu hướng dẫn

4. Quy trình Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (QTCP-04)

1	Mục đích: Quy trình này quy định thủ tục, trình tự và thời gian đối với việc tiếp nhận, thụ lý, trình duyệt và trả kết quả giải quyết đề nghị Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.
2	Phạm vi: - Hoạt động bán lẻ điện có quy mô cấp điện áp dưới 22kV; - Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội, phòng chuyên môn của Sở Công Thương và các đơn vị điện lực có liên quan phối hợp cùng Sở Công Thương tổ chức thực hiện Quy trình này.
3	Nội dung quy trình
3.1	Cơ sở pháp lý, tài liệu viện dẫn
	1. Luật Điện lực năm 2024; 2. Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực. 3. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; 4. Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ; 5. Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. 6. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội.
	* Ký hiệu viết tắt: - SCT: Sở Công Thương - LDS: Lãnh đạo Sở - PCM: Phòng chuyên môn

	- LD: Lãnh đạo phòng chuyên môn - CV: Chuyên viên - TTPVHCC: Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội - TTHC: Thủ tục hành chính - GPHĐDL: Giấy phép hoạt động điện lực - Nghị định 61/2025/NĐ-CP: Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ		
3.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (*)
	1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 61/2025/NĐ-CP.	x	
	2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.		x
	3. Danh sách trích ngang đội ngũ quản lý kinh doanh bán lẻ điện theo Mẫu 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
	4. Hồ sơ của người quản lý kinh doanh bán lẻ điện: - Bằng tốt nghiệp đại học trở lên; - Bản khai quá trình công tác trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện có xác nhận của người sử dụng lao động theo Mẫu 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	x
	5. Phương án hoạt động bán lẻ điện theo Mẫu 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
3.3	Số lượng hồ sơ:		
	01 bộ		
3.4	Thời gian xử lý		
	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (20 ngày làm việc đối với hồ sơ phức tạp).		
3.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	Cách 1: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội. Cách 2: Nộp và nhận kết quả thông qua dịch vụ Bru chính công ích của thành phố Hà		

	Nội. Cách 3: Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công trực tuyến thành phố Hà Nội (dichvucong.hanoi.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (dichvucong.gov.vn).			
3.6	Phí			
	Theo quy định của pháp luật.			
3.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ cấp GPĐĐDL bao gồm đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Tổ chức/cá nhân có yêu cầu	Giờ hành chính	Danh mục hồ sơ yêu cầu theo mục 3.2.
B2	Tiếp nhận kiểm tra đầu mục hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định tại mục 3.2, cán bộ TTPVHCC viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả hồ sơ hành chính giao cho tổ chức/cá nhân. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ TTPVHCC sẽ hướng dẫn tổ chức/cá nhân làm thủ tục hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.
B3	Chuyển giao hồ sơ cho PCM: Chuyển hồ sơ cho PCM, lập Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	TTPVHCC	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B4	Nhận hồ sơ và phân công thực hiện: LĐ PCM ký tiếp nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công CV PCM thực hiện.	LĐ PCM	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B5	Kiểm tra sơ bộ: CV PCM thực hiện kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định số 61/2025/NĐ-CP: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, CV PCM dự thảo Thông báo gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến	CV PCM LĐ PCM LDS	02 ngày làm việc	- QTCP-04.01 - QTCP-04.02

	tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, CV PCM dự thảo Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do, gửi cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, CV PCM tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.			
B6	Tổ chức thẩm định điều kiện cấp phép: - Thẩm định hồ sơ theo điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực quy định tại Điều 31 Luật Điện lực và Chương II Nghị định số 61/2025/NĐ-CP; đánh giá hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP. - Thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định. - Trường hợp cần thiết: gửi văn bản lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan; tổ chức kiểm tra thực tế và xác lập bằng biên bản.	CV PCM LĐ PCM	04 ngày làm việc	- QTCP-04.03 - QTCP-04.04 - QTCP-04.05
B7	Dự thảo kết quả		01 ngày làm việc	
i	Trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, CV PCM lập báo cáo thẩm định, dự thảo GPHĐDL, trình LĐ PCM ký duyệt trình LĐS.	CV PCM LĐ PCM		- QTCP-04.06 - QTCP-04.07
ii	Trường hợp không đáp ứng một trong các điều kiện, CV PCM dự thảo văn bản Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do gửi tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, trình LĐ PCM ký duyệt trình LĐS.	CV PCM LĐ PCM		- QTCP-04.02

	(*) Trường hợp tổ chức đề nghị cấp phép hoạt động điện lực không thực hiện bổ sung hồ sơ trong thời hạn 30 ngày từ ngày yêu cầu bổ sung hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo lần đầu, cơ quan cấp giấy phép có quyền từ chối hồ sơ.			
B8	Lãnh đạo Sở phê duyệt LDS xem xét hồ sơ, báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy phép hoạt động điện lực hoặc văn bản Thông báo từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực, ký duyệt hoặc yêu cầu PCM bổ sung làm rõ. PCM hoàn thiện theo yêu cầu của LDS để trình phê duyệt lại	LDS	01 ngày làm việc	- QTCP-04.02 - QTCP-04.07
B9	Ban hành văn bản Sau khi LDS ký duyệt, CV PCM có trách nhiệm: - Nhận Giấy phép hoạt động điện lực hoặc Thông báo việc từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực phát hành và chuyển cho TTPVHCC để trả kết quả. - Thống kê và theo dõi: CV SCT có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị. (*) GP HĐDL được cấp gồm 03 bản gốc: 01 bản giao cho tổ chức được cấp phép, 02 bản lưu tại PCM, gửi bản sao cho Bộ Công Thương để theo dõi, kiểm tra.	CV PCM TTPVHCC	01 ngày làm việc	Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc (tại Sở).
B10	Trả kết quả: - TTPVHCC có trách nhiệm trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức/cá nhân đề nghị. - Tổ chức/cá nhân nhận kết quả giải quyết TTHC nộp phí tại TTPVHCC theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	
4	Biểu mẫu			

	1. QTCP-04.01: Thông báo bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. 2. QTCP-04.02: Thông báo từ chối hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực.. 3. QTCP-04.03: Thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. 4. QTCP-04.04: Thông báo kiểm tra thực tế hồ sơ cấp GPHĐDL. 5. QTCP-04.05: Biên bản kiểm tra thực tế hồ sơ cấp GPHĐDL. 6. QTCP-04.06: Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ cấp GPHĐDL. 7. QTCP-04.07: Giấy phép hoạt động điện lực. 8. Hệ thống Biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018.
--	---

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm, Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có hồ sơ, tài liệu đầy đủ và hợp lệ, đề nghị bổ sung và hoàn thiện các tài liệu sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Thực hiện quy trình Cấp giấy phép hoạt động điện lực được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc hồ sơ của đơn vị chưa đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực, lý do cụ thể như sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc thu phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm, Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Thực hiện quy trình Cấp giấy phép hoạt động điện lực được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc nộp phí thẩm định hồ sơ cấp GP HĐĐL của đơn vị như sau:

- Phí thẩm định cần nộp:

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện nộp phí thẩm định theo hướng dẫn của Trung tâm dịch vụ hành chính công thành phố Hà Nội trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo; sau thời hạn trên nếu (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) không thực hiện, Sở Công Thương từ chối hồ sơ cấp GP HĐĐL của đơn vị./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
SỞ CÔNG THƯƠNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO
Về việc kiểm tra thực tế hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có căn cứ cấp Giấy phép hoạt động điện lực theo quy định, Sở Công Thương tổ chức kiểm tra thực tế và mời đại diện các đơn vị liên quan tham dự.

- Thành phần:
- Thời gian:
- Địa điểm:
- Nội dung kiểm tra:
- Các nội dung khác:

Sở Công Thương thông báo (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như thành phần;
- Lưu: VT, QLNL..

LÃNH ĐẠO SỞ

Số: /BBKT-QLNL Hà Nội, ngày tháng năm ...

**BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC TẾ HỒ SƠ
CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC THỰC TẾ
TẠI DOANH NGHIỆP....**

(Trong lĩnh vực:.....)

Căn cứ

Căn cứ

Sở Công Thương Hà Nội tiến hành kiểm tra thực tế hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị:, tại trụ sở

- Đại diện Sở Công Thương Hà Nội:

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện doanh nghiệp :

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện các đơn vị khác:

A.Nội dung kiểm tra:

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

B. Kết luận:

Biên bản được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, gửi cho các bên tham gia giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

ĐẠI DIỆN SỞ CÔNG THƯƠNG

ĐẠI DIỆN CÁC ĐƠN VỊ KHÁC

BÁO CÁO
Kết quả thẩm định hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động điện lực

Căn cứ;

Căn cứ;

Căn cứ biên bản kiểm tra.....

I. Kết quả thẩm định

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

II. Kết luận:

Hồ sơ đủ/không đủ điều kiện cấp Giấy phép hoạt động điện lực (nêu rõ lý do từ chối cấp phép).

Đề nghị Giám đốc Sở xem xét cấp/từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực cho (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).

(có dự thảo văn bản kèm theo).

TRƯỞNG PHÒNG PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CHUYÊN VIÊN THỤ LÝ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC **SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI**

Căn cứ;

Căn cứ;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của ... (tên tổ chức đề nghị cấp giấy phép);

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức:.....
2. Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký ... ngày ... tháng ... năm ... (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp phép).
4. Trụ sở chính:.....; Điện thoại:.....; Email:.....
5. Đơn vị trực tiếp vận hành (nếu có):.....

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

...

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

3. ...

4. Thời hạn của giấy phép:

5. ...

Điều 4. Quyền của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* được phép hoạt động theo lĩnh vực và phạm vi của giấy phép hoạt động điện lực.

2.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có các quyền theo quy định tại Điều ... Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghĩa vụ của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ.....

2.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ đảm bảo các điều kiện hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật trong suốt thời gian hoạt động.

3.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* không được phép cho thuê, cho mượn, tự ý sửa chữa giấy phép hoạt động điện lực.

4.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Điều ...Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

6. ...

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực từ ngày

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
*(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu của cơ quan, tổ chức)*

**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../KSGQHS

....., ngày tháng năm.....

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số:

(Chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ này)

Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

TÊN CƠ QUAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ (Trước hạn/đúng hạn/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: TTPVHCC 2. Nhận:.....	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao:..... 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao: 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
.....				
.....				
1. Giao:..... 2. Nhận: TTPVHCC	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TNHS

....., ngày tháng năm.....

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ:.....

(Liên: Lưu/giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tiếp nhận hồ sơ của:

..... (Tên tổ chức/cá nhân)

Địa chỉ:

Số điện thoại: Email:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:.....

1. Thành phần hồ sơ nộp gồm:

TT	TÊN HỒ SƠ
1	
2	
3	
4	
....	

2. Số lượng hồ sơ:.....(bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là:.....ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ:giờ.... phút, ngày ... tháng ...năm....

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ:.... giờ.... phút, ngày....tháng....năm....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Mặt sau Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả)

THÔNG TIN ĐƯỜNG DÂY NÓNG (*)

Trường hợp cần phản ánh, kiến nghị, đề nghị cá nhân, tổ chức liên hệ theo số điện thoại đường dây nóng như sau:

1. Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.22155546

Email: motcua_soct@hanoi.gov.vn

Website: <http://congthuong.hanoi.gov.vn>

2. Chánh Văn phòng: Bà Hoàng Thị Thục

Điện thoại cố định: (024) 62691238, Điện thoại Di động: 0945589240

Email: hoangthithuc_soct@hanoi.gov.vn.

3. Ông Nguyễn Việt Đức - Trưởng Phòng Quản lý Năng lượng

Điện thoại Di động: 0947.668.866

Email: nguyenvietduc_soct@hanoi.gov.vn.

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà (tổ chức).

Số: /HDHS

Hà Nội, ngày tháng năm

PHIẾU HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ của Doanh nghiệp:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: Email (nếu có):

Căn cứ Nghị định của Chính phủ. Qua kiểm tra, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đề nghị doanh nghiệp bổ sung các nội dung, tài liệu sau đây để hoàn thiện hồ sơ:

1).....

2).....

3).....

Đề nghị doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ và nộp lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để xem xét giải quyết theo quy định. Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, ông (bà) liên hệ với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan (Số điện thoại:) để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN (*)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đóng dấu treo vào Phiếu hướng dẫn

5. Quy trình Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng) (QTCP-05)

1	Mục đích: Quy trình này quy định thủ tục, trình tự và thời gian đối với việc tiếp nhận, thụ lý, trình duyệt và trả kết quả giải quyết đề nghị Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng) theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.
2	Phạm vi: - Tổ chức có giấy phép hoạt động điện lực đã cấp còn thời hạn dưới 06 tháng hoặc hết hạn và không thay đổi về lĩnh vực hoạt động, phạm vi hoạt động, thông số kỹ thuật chính của công trình điện, công nghệ sử dụng trong hoạt động điện lực đối với lĩnh vực phát điện, phân phối điện. - Tổ chức bị thu hồi giấy phép hoạt động điện lực quy định tại các điểm b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 36 Luật Điện lực được đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực sau khi đã hoàn thành các trách nhiệm, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. - Lĩnh vực hoạt động điện lực sau: + Hoạt động phát điện có quy mô công suất theo quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch được phê duyệt: dưới 50 MW đối với nhà máy điện gió gần bờ và trên đất liền, nhà máy điện mặt trời; dưới 15 MW đối với nhà máy điện rác, nhà máy điện sinh khối; dưới 05 MW đối với loại hình nguồn điện khác; không giới hạn quy mô công suất đối với điện mặt trời mái nhà; + Hoạt động phân phối điện có quy mô cấp điện áp dưới 110kV; + Hoạt động bán buôn điện, bán lẻ điện có quy mô cấp điện áp dưới 22kV. - Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội, phòng chuyên môn của Sở Công Thương và các đơn vị điện lực có liên quan phối hợp cùng Sở Công Thương tổ chức thực hiện Quy trình này.
3	Nội dung quy trình
3.1	Cơ sở pháp lý, tài liệu viện dẫn
	1. Luật Điện lực năm 2024; 2. Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; 4. Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng

	dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ; 5. Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. 6. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội.		
	* Ký hiệu viết tắt: - SCT: Sở Công Thương - LDS: Lãnh đạo Sở - PCM: Phòng chuyên môn - LD: Lãnh đạo phòng chuyên môn - CV: Chuyên viên - TTPVHCC: Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội - TTHC: Thủ tục hành chính - GPHĐDL: Giấy phép hoạt động điện lực - Nghị định 61/2025/NĐ-CP: Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ		
3.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (*)
	1. Văn bản đề nghị cấp lại GPHĐDL theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
	2. Báo cáo duy trì điều kiện hoạt động điện lực tính đến thời điểm đề nghị cấp lại giấy phép đối với lĩnh vực tương ứng theo Mẫu 05a, 05b, 05c quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
	3. Bản cam kết của tổ chức đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực về việc các nội dung của giấy phép hoạt động điện lực quy định tại các khoản 2, 3 và khoản 4 Điều 34 Luật Điện lực không thay đổi so với giấy phép đã cấp.	x	

	4. Ngoài các thành phần nêu trên, hồ sơ cấp lại giấy phép hoạt động điện lực bao gồm các nội dung sau: a) Các tài liệu quy định tại các khoản 2, 3, 4 và khoản 5 Điều 8 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP đối với lĩnh vực phát điện; b) Các tài liệu quy định tại các khoản 2, 3, 4 và khoản 5 Điều 10 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP đối với lĩnh vực phân phối điện; c) Các tài liệu quy định tại các khoản 2, 3 và khoản 4 Điều 11 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP đối với lĩnh vực bán buôn điện; d) Các tài liệu quy định tại các khoản 2, 3 và khoản 4 Điều 12 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP đối với lĩnh vực bán lẻ điện. (*) Lưu ý các tài liệu lập theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP là bản chính, được người có thẩm quyền ký, đóng dấu của tổ chức đề nghị cấp GPHĐDL.		X
	5. Trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 32 Luật Điện lực (khi có đề nghị cấp lại của tổ chức bị thu hồi giấy phép hoạt động điện lực quy định tại các điểm b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 36 Luật Điện lực sau khi đã hoàn thành các trách nhiệm, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật), hồ sơ bao gồm các nội dung trên và tài liệu chứng minh việc hoàn thành các trách nhiệm, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.		X
	6. Trường hợp thời hạn của GPHĐDL đã cấp theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 4 Điều 20 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP, khi đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đối với từng lĩnh vực thực hiện theo quy định tại các Điều 8, 10, 11 và Điều 12 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP. (*) Lưu ý các tài liệu lập theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP là bản chính, được người có thẩm quyền ký, đóng dấu của tổ chức đề nghị cấp GPHĐDL		X
3.3	Số lượng hồ sơ:		
	01 bộ		
3.4	Thời gian xử lý		
	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (20 ngày làm việc đối với hồ sơ phức tạp).		
3.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	Cách 1: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội. Cách 2: Nộp và nhận kết quả thông qua dịch vụ Bru chính công ích của thành phố Hà Nội.		

	Cách 3: Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công trực tuyến thành phố Hà Nội (dichvucong.hanoi.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (dichvucong.gov.vn).			
3.6	Phí			
	Theo quy định của pháp luật.			
3.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ cấp lại GPXHĐDL bao gồm đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định.	Tổ chức/cá nhân có yêu cầu	Giờ hành chính	- Danh mục hồ sơ yêu cầu theo mục 3.2.
B2	Tiếp nhận kiểm tra đầu mục hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định tại mục 3.2, cán bộ TTPVHCC viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả hồ sơ hành chính giao cho tổ chức/cá nhân. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ TTPVHCC sẽ hướng dẫn tổ chức/cá nhân làm thủ tục hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.
B3	Chuyển giao hồ sơ cho PCM: Chuyển hồ sơ cho PCM, lập Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	TTPVHCC	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B4	Nhận hồ sơ và phân công thực hiện: LĐ ký tiếp nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công CV PCM thực hiện.	LĐ PCM	0,5 ngày làm việc	Ký Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B5	Kiểm tra sơ bộ: CV PCM thực hiện kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định 61/2025/NĐ-CP: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, CV PCM dự thảo Thông báo gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt	CV PCM LĐ LDS	02 ngày làm việc	- QTCP-05.01 - QTCP-05.02

	động điện lực. - Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, CV PCM dự thảo Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do, gửi cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, CV PCM tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định 61/2025/NĐ-CP.			
B6	Tổ chức thẩm định điều kiện cấp phép: - Thẩm định hồ sơ theo điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực quy định tại Điều 31 Luật Điện lực và Chương II Nghị định số 61/2025/NĐ-CP; đánh giá hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP. - Thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định. - Trường hợp cần thiết: gửi văn bản lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan; tổ chức kiểm tra thực tế và xác lập bằng biên bản.	CV PCM LĐ PCM	04 ngày làm việc	- QTCP-05.03 - QTCP-05.04 - QTCP-05.05
B7	Dự thảo kết quả		01 ngày làm việc	
i	Trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, CV PCM lập báo cáo thẩm định, dự thảo GPHĐDL, trình LĐ PCM ký duyệt trình LĐS.	CV PCM LĐ PCM		- QTCP-05.06 - QTCP-05.07
ii	Trường hợp không đáp ứng một trong các điều kiện, CV PCM dự thảo văn bản Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do gửi tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, trình LĐ PCM ký duyệt trình LĐS. (*) Trường hợp tổ chức đề nghị cấp			- QTCP-05.02

	phép hoạt động điện lực không thực hiện bổ sung hồ sơ trong thời hạn 30 ngày từ ngày yêu cầu bổ sung hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo lần đầu, cơ quan cấp giấy phép có quyền từ chối hồ sơ.			
B8	Lãnh đạo Sở phê duyệt LDS xem xét hồ sơ, báo cáo thẩm định và dự thảo Giấy phép hoạt động điện lực hoặc văn bản Thông báo từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực, ký duyệt hoặc yêu cầu PCM bổ sung làm rõ. PCM hoàn thiện theo yêu cầu của LDS để trình phê duyệt lại	LDS	01 ngày làm việc	- QTCP-05.02 - QTCP-05.07
B9	Ban hành văn bản Sau khi LDS ký duyệt, CV PCM có trách nhiệm: - Nhận Giấy phép hoạt động điện lực hoặc Thông báo việc từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực phát hành và chuyển cho TTPVHCC để trả kết quả. - Thống kê và theo dõi: CV SCT có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị. (*) <i>GPHĐDL được cấp gồm 03 bản gốc: 01 bản giao cho tổ chức được cấp phép, 02 bản lưu tại PCM, gửi bản sao cho Bộ Công Thương để theo dõi, kiểm tra.</i>	CV PCM TTPVHCC	1 ngày làm việc	- Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc (tại Sở).
B10	Trả kết quả: - TTPVHCC có trách nhiệm trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức/cá nhân đề nghị. - Tổ chức/cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nộp phí tại TTPVHCC theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	
4	Biểu mẫu			
	1. QTCP-05.01: Thông báo bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp lại GPHĐDL. 2. QTCP-05.02: Thông báo từ chối hồ sơ đề nghị cấp lại GPHĐDL.			

	3. QTCP-05.03: Thông báo việc thu phí hồ sơ cấp lại GPHĐĐL. 4. QTCP-05.04: Thông báo về việc kiểm tra thực tế hồ sơ cấp lại GPHĐĐL. 5. QTCP-05.05: Biên bản kiểm tra thực tế hồ sơ cấp lại GPHĐĐL. 6. QTCP-05.06: Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ cấp lại GPHĐĐL. 7. QTCP-05.07: Giấy phép hoạt động điện lực. 8. Hệ thống Biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018.
--	--

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm, Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL).....

Để có hồ sơ, tài liệu đầy đủ và hợp lệ, đề nghị bổ sung và hoàn thiện các tài liệu sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐDL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc từ chối cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Thực hiện Quy trình cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng) được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc hồ sơ của đơn vị chưa đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực, lý do cụ thể như sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc thu phí thẩm định hồ sơ cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Thực hiện Quy trình cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng) được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc nộp phí thẩm định hồ sơ cấp GP HĐĐL của đơn vị như sau:

- Phí thẩm định cần nộp:

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện nộp phí thẩm định theo hướng dẫn của Trung tâm dịch vụ hành chính công thành phố Hà Nội trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo; sau thời hạn trên nếu (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) không thực hiện, Sở Công Thương từ chối hồ sơ cấp GP HĐĐL của đơn vị./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
SỞ CÔNG THƯƠNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Về việc kiểm tra thực tế hồ sơ cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có căn cứ cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực theo quy định, Sở Công Thương tổ chức kiểm tra thực tế và mời đại diện các đơn vị liên quan tham dự.

- Thành phần:
- Thời gian:
- Địa điểm:
- Nội dung kiểm tra:
- Các nội dung khác:

Sở Công Thương thông báo (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như thành phần;
- Lưu: VT, QLNL..

LÃNH ĐẠO SỞ

Số: /BBKT-QLNL Hà Nội, ngày tháng năm ...

**BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC TẾ HỒ SƠ
CẤP LẠI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC
TẠI DOANH NGHIỆP....**

(Trong lĩnh vực:.....)

Căn cứ

Căn cứ

Sở Công Thương Hà Nội tiến hành kiểm tra thực tế hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị:, tại trụ sở

- Đại diện Sở Công Thương Hà Nội:

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện doanh nghiệp :

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện các đơn vị khác:

A.Nội dung kiểm tra:

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

B. Kết luận:

Biên bản được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, gửi cho các bên tham gia giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

ĐẠI DIỆN SỞ CÔNG THƯƠNG

ĐẠI DIỆN CÁC ĐƠN VỊ KHÁC

Hà nội, ngày tháng năm ...

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định hồ sơ cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực

Căn cứ;

Căn cứ;

Căn cứ biên bản kiểm tra.....

I. Kết quả thẩm định

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

II. Kết luận:

Hồ sơ đủ/không đủ điều kiện cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực (nêu rõ lý do từ chối cấp phép).

Đề nghị Giám đốc Sở xem xét cấp/từ chối cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực cho (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).

(có dự thảo văn bản kèm theo).

TRƯỞNG PHÒNG PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CHUYÊN VIÊN THỤ LÝ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC **SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI**

Căn cứ;

Căn cứ;

Xét hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực của ... (tên tổ chức đề nghị cấp giấy phép);

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức:.....
2. Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký ... ngày ... tháng ... năm ... (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp phép).
4. Trụ sở chính:.....; Điện thoại:.....; Email:.....
5. Đơn vị trực tiếp vận hành (nếu có):.....

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

...

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

3. ...

4. Thời hạn của giấy phép:

5. ...

Điều 4. Quyền của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... (Đơn vị điện lực được cấp giấy phép) được phép hoạt động theo lĩnh vực và phạm vi của giấy phép hoạt động điện lực.

2.... (Đơn vị điện lực được cấp giấy phép) có các quyền theo quy định tại Điều ... Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghĩa vụ của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... (Đơn vị điện lực được cấp giấy phép) có nghĩa vụ.....

2.... (Đơn vị điện lực được cấp giấy phép) có nghĩa vụ đảm bảo các điều kiện hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật trong suốt thời gian hoạt động.

3.... (Đơn vị điện lực được cấp giấy phép) không được phép cho thuê, cho mượn, tự ý sửa chữa giấy phép hoạt động điện lực.

4.... (Đơn vị điện lực được cấp giấy phép) có nghĩa vụ thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5.... (Đơn vị điện lực được cấp giấy phép) có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Điều ...**Luật Điện lực** và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

6. ...

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực từ ngày

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu của cơ quan, tổ chức)

**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../KSGQHS

....., ngày tháng năm.....

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số:

(Chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ này)

Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

TÊN CƠ QUAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ (Trước hạn/đúng hạn/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: TTPVHCC 2. Nhận:.....	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao:..... 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao: 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
.....				
.....				
1. Giao:..... 2. Nhận: TTPVHCC	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TNHS

....., ngày tháng năm.....

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ:.....

(Liên: Lưu/giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tiếp nhận hồ sơ của:

..... (Tên tổ chức/cá nhân)

Địa chỉ:

Số điện thoại: Email:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:.....

1. Thành phần hồ sơ nộp gồm:

TT	TÊN HỒ SƠ
1	
2	
3	
4	
....	

2. Số lượng hồ sơ:.....(bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là:.....ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ:giờ.... phút, ngày ... tháng ...năm....

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ:.... giờ.... phút, ngày....tháng....năm....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Mặt sau Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả)

THÔNG TIN ĐƯỜNG DÂY NÓNG (*)

Trường hợp cần phản ánh, kiến nghị, đề nghị cá nhân, tổ chức liên hệ theo số điện thoại đường dây nóng như sau:

1. Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.22155546

Email: motcua_soct@hanoi.gov.vn

Website: <http://congthuong.hanoi.gov.vn>

2. Chánh Văn phòng: Bà Hoàng Thị Thục

Điện thoại cố định: (024) 62691238, Điện thoại Di động: 0945589240

Email: hoangthithuc_soct@hanoi.gov.vn.

3. Ông Nguyễn Việt Đức - Trưởng Phòng Quản lý Năng lượng

Điện thoại Di động: 0947.668.866

Email: nguyenvietduc_soct@hanoi.gov.vn.

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà (tổ chức).

Số: /HDHS

Hà Nội, ngày tháng năm

PHIẾU HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ của Doanh nghiệp:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: Email (nếu có):

Căn cứ Nghị định của Chính phủ. Qua kiểm tra, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đề nghị doanh nghiệp bổ sung các nội dung, tài liệu sau đây để hoàn thiện hồ sơ:

1).....

2).....

3).....

Đề nghị doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ và nộp lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để xem xét giải quyết theo quy định. Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, ông (bà) liên hệ với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan (Số điện thoại:) để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN (*)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đóng dấu treo vào Phiếu hướng dẫn

6. Quy trình Cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (QTCP-06)

1	Mục đích: Quy trình này quy định thủ tục, trình tự và thời gian đối với việc tiếp nhận, thụ lý, trình duyệt và trả kết quả giải quyết đề nghị Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về GPHĐDL.
2	Phạm vi: - Tổ chức được cấp giấy phép trong trường hợp thời gian từ khi giấy phép hết hiệu lực đến thời điểm chuyển giao tài sản, công trình điện lực hoặc thời điểm dự án dừng hoạt động không quá 12 tháng. - Lĩnh vực hoạt động điện lực sau: + Hoạt động phát điện có quy mô công suất theo quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch được phê duyệt: dưới 50 MW đối với nhà máy điện gió gần bờ và trên đất liền, nhà máy điện mặt trời; dưới 15 MW đối với nhà máy điện rác, nhà máy điện sinh khối; dưới 05 MW đối với loại hình nguồn điện khác; không giới hạn quy mô công suất đối với điện mặt trời mái nhà; + Hoạt động phân phối điện có quy mô cấp điện áp dưới 110kV; + Hoạt động bán buôn điện, bán lẻ điện có quy mô cấp điện áp dưới 22kV. - Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội, phòng chuyên môn của Sở Công Thương và các đơn vị điện lực có liên quan phối hợp cùng Sở Công Thương tổ chức thực hiện Quy trình này.
3	Nội dung quy trình
3.1	Cơ sở pháp lý, tài liệu viện dẫn
	1. Luật Điện lực năm 2024; 2. Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực. 3. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; 4. Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ; 5. Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý

	của Bộ Công Thương. 6. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội.		
	* Ký hiệu viết tắt: - SCT: Sở Công Thương - LDS: Lãnh đạo Sở - PCM: Phòng chuyên môn - LD: Lãnh đạo phòng chuyên môn - CV: Chuyên viên - TTPVHCC: Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội - TTHC: Thủ tục hành chính - GPHĐDL: Giấy phép hoạt động điện lực - Nghị định 61/2025/NĐ-CP: Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ		
3.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính h	Bản sao (*)
	1. Văn bản đề nghị cấp gia hạn GPHĐDL theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
	2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.		x
	3. Tài liệu về việc chuyển giao tài sản, công trình điện hoặc dừng hoạt động của dự án đã được cấp GPHĐDL.		x
	4. Báo cáo duy trì điều kiện hoạt động điện lực tính đến thời điểm đề nghị cấp gia hạn giấy phép đối với lĩnh vực tương ứng theo Mẫu 05a, 05b, 05c quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
3.3	Số lượng hồ sơ:		
	01 bộ		
3.4	Thời gian xử lý		

	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (20 ngày làm việc đối với hồ sơ phức tạp).			
3.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Cách 1: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội. Cách 2: Nộp và nhận kết quả thông qua dịch vụ Bưu chính công ích của thành phố Hà Nội. Cách 3: Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công trực tuyến thành phố Hà Nội (dichvucong.hanoi.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (dichvucong.gov.vn).			
3.6	Phí			
	Theo quy định của pháp luật.			
3.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ cấp hạn GPHĐDL bao gồm đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Tổ chức/cá nhân có yêu cầu	Giờ hành chính	- Danh mục hồ sơ yêu cầu theo mục 3.2.
B2	Tiếp nhận kiểm tra đầu mục hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định tại mục 3.2, cán bộ TTPVHCC viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả hồ sơ hành chính giao cho tổ chức/cá nhân. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ TTPVHCC sẽ hướng dẫn tổ chức/cá nhân làm thủ tục hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.
B3	Chuyển giao hồ sơ cho PCM: Chuyển hồ sơ cho PCM, lập Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	TTPVHCC	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B4	Nhận hồ sơ và phân công thực hiện: LĐ ký tiếp nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công CV PCM thực hiện.	LĐ PCM	0,5 ngày làm việc	Ký Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.

B5	Kiểm tra sơ bộ: CV PCM thực hiện kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định 61/2025/NĐ-CP: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, CV PCM dự thảo Thông báo gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị cấp gia hạn GPHĐDL. - Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp GPHĐDL không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, CV PCM dự thảo Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do, gửi cho tổ chức đề nghị cấp GPHĐDL. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, CV PCM tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định 61/2025/NĐ-CP.	CV PCM LĐ LDS	02 ngày làm việc	- QTCP-06.01 - QTCP-06.02
B6	Tổ chức thẩm định điều kiện cấp phép: - Thẩm định hồ sơ theo điều kiện cấp GPHĐDL quy định tại Điều 31 Luật Điện lực và Chương II Nghị định số 61/2025/NĐ-CP; đánh giá hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP. - Thông báo thu phí thẩm định cấp giấy GPHĐDL theo quy định. - Trường hợp cần thiết: gửi văn bản lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan; tổ chức kiểm tra thực tế và xác lập bằng biên bản.	CV PCM LĐ PCM	04 ngày làm việc	- QTCP-06.03 - QTCP-06.04 - QTCP-06.05
B7	Dự thảo kết quả		01 ngày làm việc	
i	Trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, CV PCM lập báo cáo thẩm	CV PCM LĐ PCM		- QTCP-06.06 - QTCP-06.07

	định, dự thảo GPHĐDL, trình LDS PCM ký duyệt trình LDS.			
ii	Trường hợp không đáp ứng một trong các điều kiện, CV PCM dự thảo văn bản Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do gửi tổ chức đề nghị cấp GPHĐDL, trình LDS PCM ký duyệt trình LDS. (*) Trường hợp tổ chức đề nghị cấp phép hoạt động điện lực không thực hiện bổ sung hồ sơ trong thời hạn 30 ngày từ ngày yêu cầu bổ sung hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo lần đầu, cơ quan cấp giấy phép có quyền từ chối hồ sơ.			- QTCP-06.02
B8	Lãnh đạo Sở phê duyệt LDS xem xét hồ sơ, báo cáo thẩm định và dự thảo GPHĐDL hoặc văn bản Thông báo từ chối cấp gia hạn GPHĐDL, ký duyệt hoặc yêu cầu PCM bổ sung làm rõ. PCM hoàn thiện theo yêu cầu của LDS để trình phê duyệt lại.	LDS	01 ngày làm việc	- QTCP-06.02 - QTCP-06.07
B9	Ban hành văn bản Sau khi LDS ký duyệt, CV PCM có trách nhiệm: - Nhận GPHĐDL hoặc Thông báo việc từ chối cấp gia hạn GPHĐDL phát hành và chuyển cho TTPVHCC để trả kết quả. - Thống kê và theo dõi: CV SCT có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị. (*) GPHĐDL được cấp gồm 03 bản gốc: 01 bản giao cho tổ chức được cấp phép, 02 bản lưu tại PCM, gửi bản sao cho Bộ Công Thương để theo dõi, kiểm tra.	CV PCM TTPVHCC	1 ngày làm việc	- Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc (tại Sở).

B10	Trả kết quả: TTPVHCC có trách nhiệm trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức/cá nhân đề nghị. - Tổ chức/cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nộp phí tại TTPVHCC theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	
4	Biểu mẫu			
	1. QTCP-06.01: Thông báo bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp gia hạn GPHĐDL. 2. QTCP-06.02: Thông báo từ chối hồ sơ đề nghị cấp gia hạn GPHĐDL. 3. QTCP-06.03: Thông báo việc thu phí hồ sơ cấp gia hạn GPHĐDL. 4. QTCP-06.04: Thông báo về việc kiểm tra thực tế hồ sơ cấp gia hạn GPHĐDL. 5. QTCP-06.05: Biên bản kiểm tra thực tế hồ sơ cấp gia hạn GPHĐDL. 6. QTCP-06.06: Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ cấp gia hạn GPHĐDL. 7. QTCP-06.07: Giấy phép hoạt động điện lực. 8. Hệ thống Biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018.			

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có hồ sơ, tài liệu đầy đủ và hợp lệ, đề nghị bổ sung và hoàn thiện các tài liệu sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc từ chối cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL).....

Thực hiện quy trình Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc hồ sơ của đơn vị chưa đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực, lý do cụ thể như sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐDL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc thu phí thẩm định hồ sơ cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Thực hiện quy trình Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc nộp phí thẩm định hồ sơ cấp gia hạn GP HĐĐL của đơn vị như sau:

- Phí thẩm định cần nộp:

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện nộp phí thẩm định theo hướng dẫn của Trung tâm dịch vụ hành chính công thành phố Hà Nội trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo; sau thời hạn trên nếu (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) không thực hiện, Sở Công Thương từ chối hồ sơ cấp GP HĐĐL của đơn vị./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Về việc kiểm tra thực tế hồ sơ cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm, Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có căn cứ cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực theo quy định, Sở Công Thương tổ chức kiểm tra thực tế và mời đại diện các đơn vị liên quan tham dự.

- Thành phần:
- Thời gian:
- Địa điểm:
- Nội dung kiểm tra:
- Các nội dung khác:

Sở Công Thương thông báo (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như thành phần;
- Lưu: VT, QLNL..

LÃNH ĐẠO SỞ

Số: /BBKT-QLNL Hà Nội, ngày tháng năm ...

**BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC TẾ HỒ SƠ
CẤP GIA HẠN GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC
TẠI DOANH NGHIỆP....**

(Trong lĩnh vực:.....)

Căn cứ

Căn cứ

Sở Công Thương Hà Nội tiến hành kiểm tra thực tế hồ sơ đề nghị cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị:, tại trụ sở

- Đại diện Sở Công Thương Hà Nội:

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện doanh nghiệp :

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện các đơn vị khác:

A. Nội dung kiểm tra:

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

B. Kết luận:

Biên bản được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, gửi cho các bên tham gia giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

ĐẠI DIỆN SỞ CÔNG THƯƠNG

ĐẠI DIỆN CÁC ĐƠN VỊ KHÁC

Hà nội, ngày tháng năm ...

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định hồ sơ cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực

Căn cứ;

Căn cứ;

Căn cứ biên bản kiểm tra.....

I. Kết quả thẩm định

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

II. Kết luận:

Hồ sơ đủ/không đủ điều kiện cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực (nêu rõ lý do từ chối cấp phép).

Đề nghị Giám đốc Sở xem xét cấp/từ chối cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực cho (tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL).

(có dự thảo văn bản kèm theo).

TRƯỞNG PHÒNG PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CHUYÊN VIÊN THỤ LÝ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI

Căn cứ;

Căn cứ;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của ... (tên tổ chức đề nghị cấp giấy phép);

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức:.....
2. Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký ... ngày ... tháng ... năm ... (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp phép).
4. Trụ sở chính:.....; Điện thoại:.....; Email:.....
5. Đơn vị trực tiếp vận hành (nếu có):.....

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

...

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

3. ...

4. Thời hạn của giấy phép:

5. ...

Điều 4. Quyền của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* được phép hoạt động theo lĩnh vực và phạm vi của giấy phép hoạt động điện lực.

2.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có các quyền theo quy định tại Điều ... Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghĩa vụ của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ.....

2.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ đảm bảo các điều kiện hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật trong suốt thời gian hoạt động.

3.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* không được phép cho thuê, cho mượn, tự ý sửa chữa giấy phép hoạt động điện lực.

4.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Điều ...Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

6. ...

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực từ ngày

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
*(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu của cơ quan, tổ chức)*

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../KSGQHS

....., ngày tháng năm.....

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số:

(Chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ này)

Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

TÊN CƠ QUAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ (Trước hạn/đúng hạn/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: TTPVHCC 2. Nhận:.....	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao:..... 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao: 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
.....				
.....				
1. Giao:..... 2. Nhận: TTPVHCC	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TNHS

....., ngày tháng năm.....

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ:.....

(Liên: Lưu/giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tiếp nhận hồ sơ của:

..... *(Tên tổ chức/cá nhân)*

Địa chỉ:

Số điện thoại: Email:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:.....

1. Thành phần hồ sơ nộp gồm:

TT	TÊN HỒ SƠ
1	
2	
3	
4	
....	

2. Số lượng hồ sơ:.....(bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là:.....ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ:giờ.... phút, ngày ... tháng ...năm....

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ:.... giờ.... phút, ngày....tháng....năm....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Mặt sau Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả)

THÔNG TIN ĐƯỜNG DÂY NÓNG (*)

Trường hợp cần phản ánh, kiến nghị, đề nghị cá nhân, tổ chức liên hệ theo số điện thoại đường dây nóng như sau:

1. Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.22155546

Email: motcua_soct@hanoi.gov.vn

Website: <http://congthuong.hanoi.gov.vn>

2. Chánh Văn phòng: Bà Hoàng Thị Thục

Điện thoại cố định: (024) 62691238, Điện thoại Di động: 0945589240

Email: hoangthithuc_soct@hanoi.gov.vn.

3. Ông Nguyễn Việt Đức - Trưởng Phòng Quản lý Năng lượng

Điện thoại Di động: 0947.668.866

Email: nguyenvietduc_soct@hanoi.gov.vn.

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà (tổ chức).

Số: /HDHS

Hà Nội, ngày tháng năm

PHIẾU HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ của Doanh nghiệp:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: Email (nếu có):

Căn cứ Nghị định của Chính phủ. Qua kiểm tra, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đề nghị doanh nghiệp bổ sung các nội dung, tài liệu sau đây để hoàn thiện hồ sơ:

1).....

2).....

3).....

Đề nghị doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ và nộp lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để xem xét giải quyết theo quy định. Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, ông (bà) liên hệ với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan (Số điện thoại:) để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN (*)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đóng dấu treo vào Phiếu hướng dẫn

7. Quy trình Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (QTCP-07)

1	Mục đích: Quy trình này quy định thủ tục, trình tự và thời gian đối với việc tiếp nhận, thụ lý, trình duyệt và trả kết quả giải quyết đề nghị Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.
2	Phạm vi: - Tổ chức có giấy phép hoạt động điện lực mà có sự thay đổi về tên, địa chỉ trụ sở của tổ chức (bao gồm cả việc thay đổi chuyển nhượng, chuyển giao dự án, tách, sáp nhập tổ chức) hoặc giảm lĩnh vực hoạt động điện lực quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 của Luật Điện lực. - Theo đề nghị của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp cần bảo vệ lợi ích quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích kinh tế - xã hội, lợi ích công cộng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 32 Luật Điện lực. - Có sai sót về nội dung ghi trong giấy phép đã cấp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 32 của Luật Điện lực. Lĩnh vực hoạt động điện lực sau: + Hoạt động phát điện có quy mô công suất theo quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch được phê duyệt: dưới 50 MW đối với nhà máy điện gió gần bờ và trên đất liền, nhà máy điện mặt trời; dưới 15 MW đối với nhà máy điện rác, nhà máy điện sinh khối; dưới 05 MW đối với loại hình nguồn điện khác; không giới hạn quy mô công suất đối với điện mặt trời mái nhà; + Hoạt động phân phối điện có quy mô cấp điện áp dưới 110kV; + Hoạt động bán buôn điện, bán lẻ điện có quy mô cấp điện áp dưới 22kV. - Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội, phòng chuyên môn của Sở Công Thương và các đơn vị điện lực có liên quan phối hợp cùng Sở Công Thương tổ chức thực hiện Quy trình này.
3	Nội dung quy trình
3.1	Cơ sở pháp lý, tài liệu viện dẫn
	1. Luật Điện lực năm 2024; 2. Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực. 3. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; 4. Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ

	hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ; 5. Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. 6. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội.		
	* Ký hiệu viết tắt: - SCT: Sở Công Thương - LDS: Lãnh đạo Sở - PCM: Phòng chuyên môn - LD: Lãnh đạo phòng chuyên môn - CV: Chuyên viên - TTPVHCC: Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội - TTHC: Thủ tục hành chính - GPHĐDL: Giấy phép hoạt động điện lực - Nghị định 61/2025/NĐ-CP: Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ		
3.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (*)
3.2.1	Trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 Luật Điện lực, hồ sơ gồm:		
	1. Văn bản đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung GPHĐDL theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
	2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.		x
	3. Trường hợp thay đổi tên tổ chức được cấp phép do chuyển nhượng, chuyển giao dự án, tách, sáp nhập tổ chức, ngoài các tài liệu quy định tại điểm a, điểm b khoản này, cung cấp tài liệu chứng minh việc chuyển nhượng, chuyển giao tài sản, tài liệu về việc tách, sáp nhập tổ chức và chuyển giao đội ngũ quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh, đội ngũ trực tiếp tham		x

	gia công tác vận hành hoặc tài liệu về đội ngũ quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh, đội ngũ trực tiếp tham gia công tác vận hành tương ứng với lĩnh vực hoạt động điện lực theo quy định tại các khoản 3, 4 và khoản 5 Điều 8; các khoản 3, 4 và khoản 5 Điều 9; các khoản 3, 4 và khoản 5 Điều 10; khoản 3 và khoản 4 Điều 11; khoản 3 và khoản 4 Điều 12 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.		
3.2.2	Trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực quy định tại điểm b khoản 2 Điều 32 Luật Điện lực, hồ sơ gồm:		
	1. Văn bản đề nghị của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.	x	
	2. Các tài liệu liên quan đến đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực để bảo vệ lợi ích quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích kinh tế - xã hội, lợi ích công cộng.		x
3.2.3	Trường hợp cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực quy định tại điểm c khoản 2 Điều 32 Luật Điện lực, hồ sơ gồm:		
	1. Văn bản đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
	2. Các tài liệu liên quan đến nội dung sai sót ghi trong giấy phép hoạt động điện lực đã cấp.		x
3.3	Số lượng hồ sơ:		
	01 bộ		
3.4	Thời gian xử lý		
	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (20 ngày làm việc đối với hồ sơ phức tạp).		
3.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	Cách 1: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội. Cách 2: Nộp và nhận kết quả thông qua dịch vụ Bru chính công ích của thành phố Hà Nội. Cách 3: Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công trực tuyến thành phố Hà Nội (dichvucong.hanoi.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia		

	(dichvucong.gov.vn).			
3.6	Phí			
	Theo quy định của pháp luật.			
3.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung GPHĐĐL bao gồm đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Tổ chức/cá nhân có yêu cầu	Giờ hành chính	- Danh mục hồ sơ yêu cầu theo mục 3.2.
B2	Tiếp nhận kiểm tra đầu mục hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định tại mục 3.2, cán bộ TTPVHCC viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả hồ sơ hành chính giao cho tổ chức/cá nhân. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ TTPVHCC sẽ hướng dẫn tổ chức/cá nhân làm thủ tục hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.
B3	Chuyển giao hồ sơ cho PCM: Chuyển hồ sơ cho PCM, lập Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	TTPVHCC	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B4	Nhận hồ sơ và phân công thực hiện: LĐ PCM ký tiếp nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công CV PCM thực hiện.	LĐ PCM	0,5 ngày làm việc	Ký Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B5	Kiểm tra sơ bộ: CV PCM thực hiện kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định 61/2025/NĐ-CP: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, CV PCM dự thảo Thông báo gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị cấp	CV PCM LĐ LĐS	02 ngày làm việc	- QTCP-07.01 - QTCP-07.02

	sửa đổi, bổ sung GPHĐDL. - Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung GPHĐDL không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép hoạt động điện lực, CV PCM dự thảo Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do, gửi cho tổ chức đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung GPHĐDL. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, CV PCM tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định 61/2025/NĐ-CP.			
B6	Tổ chức thẩm định điều kiện cấp phép: - Thẩm định hồ sơ theo điều kiện cấp sửa đổi, bổ sung GPHĐDL quy định tại Điều 31 Luật Điện lực và Chương II Nghị định số 61/2025/NĐ-CP; đánh giá hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP. - Thông báo thu phí thẩm định cấp GPHĐDL theo quy định. - Trường hợp cần thiết: gửi văn bản lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan; tổ chức kiểm tra thực tế và xác lập bằng biên bản.	CV PCM LD PCM	04 ngày làm việc	- QTCP-07.03 - QTCP-07.04 - QTCP-07.05
B7	Dự thảo kết quả		01 ngày làm việc	
i	Trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, CV PCM lập báo cáo thẩm định, dự thảo GPHĐDL, trình LD PCM ký duyệt trình LDS.	CV PCM LD PCM		- QTCP-07.06 - QTCP-07.07
ii	Trường hợp không đáp ứng một trong các điều kiện, CV PCM dự thảo văn bản Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do gửi tổ chức đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung			- QTCP-07.02

	GPHĐDL, trình LĐ PCM ký duyệt trình LDS. (*) Trường hợp tổ chức đề nghị cấp phép hoạt động điện lực không thực hiện bổ sung hồ sơ trong thời hạn 30 ngày từ ngày yêu cầu bổ sung hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo lần đầu, cơ quan cấp giấy phép có quyền từ chối hồ sơ.			
B8	Lãnh đạo Sở phê duyệt LDS xem xét hồ sơ, báo cáo thẩm định và dự thảo GPHĐDL hoặc văn bản Thông báo từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực, ký duyệt hoặc yêu cầu PCM bổ sung làm rõ. PCM hoàn thiện theo yêu cầu của LDS để trình phê duyệt lại	LDS	01 ngày làm việc	- QTCP-07.02 - QTCP-07.07
B9	Ban hành văn bản Sau khi LDS ký duyệt, CV PCM có trách nhiệm: - Nhận Giấy phép hoạt động điện lực hoặc Thông báo việc từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực phát hành và chuyển cho TTPVHCC để trả kết quả. - Thống kê và theo dõi: CV SCT có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị. (*) GPHĐDL được cấp gồm 03 bản gốc: 01 bản giao cho tổ chức được cấp phép, 02 bản lưu tại PCM, gửi bản sao cho Bộ Công Thương để theo dõi, kiểm tra.	CV PCM TTPVHCC	1 ngày làm việc	- Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc (tại Sở).
B10	Trả kết quả: - TTPVHCC có trách nhiệm trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức/cá nhân đề nghị. - Tổ chức/cá nhân nhận kết quả giải quyết TTHC nộp phí tại	TTPVHCC	Giờ hành chính	

	TTPVHCC theo quy định.			
4	Biểu mẫu			
	1. QTCP-07.01: Thông báo bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung GPHĐDL. 2. QTCP-07.02: Thông báo từ chối hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung GPHĐDL. 3. QTCP-07.03: Thông báo việc thu phí hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung GPHĐDL. 4. QTCP-07.04: Thông báo về việc kiểm tra thực tế hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung GPHĐDL. 5. QTCP-07.05: Biên bản kiểm tra thực tế hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung GPHĐDL. 6. QTCP-07.06: Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung GPHĐDL. 7. QTCP-07.07: Giấy phép hoạt động điện lực. 8. Hệ thống Biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018.			

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

**Bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung
giấy phép hoạt động điện lực**

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có hồ sơ, tài liệu đầy đủ và hợp lệ, đề nghị bổ sung và hoàn thiện các tài liệu sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc từ chối hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm, Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL).....

Thực hiện quy trình Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc hồ sơ của đơn vị chưa đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực, lý do cụ thể như sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐDL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc thu phí thẩm định hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL).....

Thực hiện quy trình Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc nộp phí thẩm định hồ sơ cấp GP HĐDL của đơn vị như sau:

- Phí thẩm định cần nộp:

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL) biết và thực hiện nộp phí thẩm định theo hướng dẫn của Trung tâm dịch vụ hành chính công thành phố Hà Nội trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo; sau thời hạn trên nếu (tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL) không thực hiện, Sở Công Thương từ chối hồ sơ cấp GP HĐDL của đơn vị./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐDL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
SỞ CÔNG THƯƠNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO
Về việc kiểm tra thực tế hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung
Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL).....

Để có căn cứ cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực theo quy định, Sở Công Thương tổ chức kiểm tra thực tế và mời đại diện các đơn vị liên quan tham dự.

- Thành phần:
- Thời gian:
- Địa điểm:
- Nội dung kiểm tra:
- Các nội dung khác:

Sở Công Thương thông báo (tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như thành phần;
- Lưu: VT, QLNL..

LÃNH ĐẠO SỞ

Số: /BBKT-QLNL Hà Nội, ngày tháng năm ...

**BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC TẾ HỒ SƠ
CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC
TẠI DOANH NGHIỆP....**

(Trong lĩnh vực:.....)

Căn cứ

Căn cứ

Sở Công Thương Hà Nội tiến hành kiểm tra thực tế hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị:, tại trụ sở

- Đại diện Sở Công Thương Hà Nội:

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện doanh nghiệp :

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện các đơn vị khác:

A.Nội dung kiểm tra:

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

B. Kết luận:

Biên bản được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, gửi cho các bên tham gia giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

ĐẠI DIỆN SỞ CÔNG THƯƠNG

ĐẠI DIỆN CÁC ĐƠN VỊ KHÁC

Hà nội, ngày tháng năm ...

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực

Căn cứ;

Căn cứ;

Căn cứ biên bản kiểm tra.....

I. Kết quả thẩm định

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

II. Kết luận:

Hồ sơ đủ/không đủ điều kiện cấp Giấy phép hoạt động điện lực (nêu rõ lý do từ chối cấp phép).

Đề nghị Giám đốc Sở xem xét cấp/từ chối cấp Giấy phép hoạt động điện lực cho (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).

(có dự thảo văn bản kèm theo).

TRƯỞNG PHÒNG PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CHUYÊN VIÊN THỤ LÝ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC **SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI**

Căn cứ;

Căn cứ;

Xét hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực của ... (tên tổ chức đề nghị cấp giấy phép);

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức:.....
2. Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký ... ngày ... tháng ... năm ... (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp phép).
4. Trụ sở chính:.....; Điện thoại:.....; Email:.....
5. Đơn vị trực tiếp vận hành (nếu có):.....

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

...

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

3. ...

4. Thời hạn của giấy phép:

5. ...

Điều 4. Quyền của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* được phép hoạt động theo lĩnh vực và phạm vi của giấy phép hoạt động điện lực.

2.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có các quyền theo quy định tại Điều ... Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghĩa vụ của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ.....

2.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ đảm bảo các điều kiện hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật trong suốt thời gian hoạt động.

3.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* không được phép cho thuê, cho mượn, tự ý sửa chữa giấy phép hoạt động điện lực.

4.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5.... *(Đơn vị điện lực được cấp giấy phép)* có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Điều ...Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

6. ...

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực từ ngày

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
*(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu của cơ quan, tổ chức)*

**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../KSGQHS

....., ngày tháng năm.....

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số:

(Chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ này)

Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

TÊN CƠ QUAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ (Trước hạn/đúng hạn/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: TTPVHCC 2. Nhận:.....	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao:..... 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao: 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
.....				
.....				
1. Giao:..... 2. Nhận: TTPVHCC	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TNHS

....., ngày tháng năm.....

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ:.....

(Liên: Lưu/giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tiếp nhận hồ sơ của:

..... *(Tên tổ chức/cá nhân)*

Địa chỉ:

Số điện thoại: Email:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:.....

1. Thành phần hồ sơ nộp gồm:

TT	TÊN HỒ SƠ
1	
2	
3	
4	
....	

2. Số lượng hồ sơ:.....(bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là:.....ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ:giờ.... phút, ngày ... tháng ...năm....

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ:.... giờ.... phút, ngày....tháng....năm....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Mặt sau Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả)

THÔNG TIN ĐƯỜNG DÂY NÓNG (*)

Trường hợp cần phản ánh, kiến nghị, đề nghị cá nhân, tổ chức liên hệ theo số điện thoại đường dây nóng như sau:

1. Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.22155546

Email: motcua_soct@hanoi.gov.vn

Website: <http://congthuong.hanoi.gov.vn>

2. Chánh Văn phòng: Bà Hoàng Thị Thục

Điện thoại cố định: (024) 62691238, Điện thoại Di động: 0945589240

Email: hoangthithuc_soct@hanoi.gov.vn.

3. Ông Nguyễn Việt Đức - Trưởng Phòng Quản lý Năng lượng

Điện thoại Di động: 0947.668.866

Email: nguyenvietduc_soct@hanoi.gov.vn.

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà (tổ chức).

Số: /HDHS

Hà Nội, ngày tháng năm

PHIẾU HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ của Doanh nghiệp:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: Email (nếu có):

Căn cứ Nghị định của Chính phủ. Qua kiểm tra, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đề nghị doanh nghiệp bổ sung các nội dung, tài liệu sau đây để hoàn thiện hồ sơ:

1).....

2).....

3).....

Đề nghị doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ và nộp lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để xem xét giải quyết theo quy định. Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, ông (bà) liên hệ với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan (Số điện thoại:) để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN (*)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đóng dấu treo vào Phiếu hướng dẫn

8. Quy trình Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh (QTCP-08)

1	Mục đích: Quy trình này quy định thủ tục, trình tự và thời gian đối với việc tiếp nhận, thụ lý, trình duyệt và trả kết quả giải quyết đề nghị Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.
2	Phạm vi: - Thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực trong các trường hợp quy định tại các điểm a, c, d, đ, e khoản 1 Điều 36 Luật Điện lực, gồm: + Tổ chức có nhu cầu ngừng hoạt động điện lực hoặc chuyển giao hoạt động điện lực đã được cấp giấy phép cho tổ chức khác; + Không thực hiện đúng lĩnh vực hoạt động điện lực hoặc phạm vi hoạt động điện lực được ghi trong giấy phép hoạt động điện lực; + Cho thuê, cho mượn giấy phép để hoạt động điện lực; tự ý sửa chữa nội dung giấy phép hoạt động điện lực; + Giả mạo giấy tờ trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực; + Không thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi vi phạm quy định về giấy phép hoạt động điện lực và không thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong thời hạn theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. - Tổ chức không bảo đảm các điều kiện hoạt động điện lực được cấp giấy phép quy định tại các khoản 2, 3, 6 Điều 3; các khoản 2, 3 Điều 5; khoản 3 Điều 6 và khoản 3 Điều 7 Luật Điện lực. - Lĩnh vực hoạt động điện lực sau: + Hoạt động phát điện có quy mô công suất theo quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch được phê duyệt: dưới 50 MW đối với nhà máy điện gió gần bờ và trên đất liền, nhà máy điện mặt trời; dưới 15 MW đối với nhà máy điện rác, nhà máy điện sinh khối; dưới 05 MW đối với loại hình nguồn điện khác; không giới hạn quy mô công suất đối với điện mặt trời mái nhà; + Hoạt động phân phối điện có quy mô cấp điện áp dưới 110kV; + Hoạt động bán buôn điện, bán lẻ điện có quy mô cấp điện áp dưới 22kV. - Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội, phòng chuyên môn của Sở Công Thương và các đơn vị điện lực có liên quan phối hợp cùng Sở Công Thương tổ chức thực hiện Quy trình này.
3	Nội dung quy trình
3.1	Cơ sở pháp lý, tài liệu viện dẫn
	1. Luật Điện lực năm 2024; 2. Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết

	một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực. 3. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; 4. Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ; 5. Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. 6. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội.		
	* Ký hiệu viết tắt: - SCT: Sở Công Thương - LDS: Lãnh đạo Sở - PCM: Phòng chuyên môn - LD: Lãnh đạo phòng chuyên môn - CV: Chuyên viên - TTPVHCC: Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội - TTHC: Thủ tục hành chính - GPHĐDL: Giấy phép hoạt động điện lực - Nghị định 61/2025/NĐ-CP: Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ		
3.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (*)
3.2.1	Trường hợp Tổ chức có nhu cầu ngừng hoạt động điện lực hoặc chuyển giao hoạt động điện lực đã được cấp giấy phép cho tổ chức khác		
	Vấn bản đề nghị thu hồi GPHĐDL đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36 Luật Điện lực.	x	

3.2.2	Trường hợp tổ chức không bảo đảm điều kiện hoạt động điện lực được cấp giấy phép; Không thực hiện đúng lĩnh vực hoạt động điện lực hoặc phạm vi hoạt động điện lực được ghi trong giấy phép hoạt động điện lực; Cho thuê, cho mượn giấy phép để hoạt động điện lực; tự ý sửa chữa nội dung giấy phép hoạt động điện lực; Giả mạo giấy tờ trong hồ sơ đề nghị thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực; Không thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi vi phạm quy định về giấy phép hoạt động điện lực và không thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong thời hạn theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.					
	Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm cơ sở xác định GPHĐDL thuộc trường hợp phải thu hồi.				x	
3.3	Số lượng hồ sơ:					
	01 bộ					
3.4	Thời gian xử lý					
	Không quá 10 ngày làm việc từ thời điểm có cơ sở xác định giấy phép hoạt động điện lực thuộc trường hợp phải thu hồi.					
3.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả					
	Cách 1: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội. Cách 2: Nộp và nhận kết quả thông qua dịch vụ Bưu chính công ích của thành phố Hà Nội. Cách 3: Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công trực tuyến thành phố Hà Nội (dichvucong.hanoi.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (dichvucong.gov.vn).					
3.6	Phí					
	Theo quy định của pháp luật.					
3.7	Quy trình xử lý công việc					
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả		
B1	Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ đề nghị thu hồi GPHĐDL bao gồm đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy	Tổ chức/cá nhân có yêu cầu	Giờ hành chính	- Danh mục hồ sơ yêu cầu theo mục 3.2.		

	định.			
B2	Tiếp nhận kiểm tra đầu mục hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định tại mục 3.2, cán bộ TTPVHCC viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả hồ sơ hành chính giao cho tổ chức/cá nhân. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ TTPVHCC sẽ hướng dẫn tổ chức/cá nhân làm thủ tục hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.
B3	Chuyển giao hồ sơ cho PCM: Chuyển hồ sơ cho PCM, lập Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	TTPVHCC	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B4	Nhận hồ sơ và phân công thực hiện: LĐ ký tiếp nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công CV PCM thực hiện.	LĐ PCM	0,5 ngày làm việc	Ký Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B5	Kiểm tra sơ bộ: CV PCM thực hiện kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Điều 36 Luật Điện lực và Nghị định 61/2025/NĐ-CP: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, CV PCM dự thảo Thông báo gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị thu hồi GPHĐDL. - Trường hợp hồ sơ đề nghị thu hồi GPHĐDL không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải thu hồi GPHĐDL, CV PCM dự thảo Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do, gửi cho tổ chức đề nghị thu hồi GPHĐDL. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, CV PCM tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2,	CV PCM LĐ PCM LDS	02 ngày làm việc	- QTCP-08.01 - QTCP-08.02

	khoản 3 Điều 18 Nghị định 61/2025/NĐ-CP.			
B6	Tổ chức thẩm định điều kiện thu hồi GPHĐDL: - Thẩm định cơ sở xác định GPHĐDL thuộc trường hợp thu hồi quy định tại Điều 36 Luật Điện lực và Điều 23 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP. - Trường hợp cần thiết: gửi văn bản lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan; tổ chức kiểm tra thực tế và xác lập bằng biên bản.	CV PCM LĐ PCM	04 ngày làm việc	- QTCP-08.03 - QTCP-08.04
B7	Dự thảo kết quả		01 ngày làm việc	
i	Trường hợp hồ sơ có cơ sở xác định GPHĐDL thuộc trường hợp thu hồi, CV PCM lập báo cáo thẩm định, dự thảo Quyết định thu hồi GPHĐDL, trình LĐ PCM ký duyệt trình LDS.	CV PCM LĐ PCM		- QTCP-08.05 - QTCP-08.06
ii	Trường hợp không có cơ sở xác định GPHĐDL thuộc trường hợp thu hồi, CV PCM lập báo cáo thẩm định và dự thảo văn bản Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do gửi tổ chức đề nghị thu hồi GPHĐDL, trình LĐ PCM ký duyệt trình LDS.			- QTCP-08.02
B8	Lãnh đạo Sở phê duyệt LDS xem xét hồ sơ, báo cáo thẩm định và dự thảo Quyết định thu hồi GPHĐDL hoặc văn bản Thông báo về việc từ chối thu hồi GPHĐDL, ký duyệt hoặc yêu cầu PCM bổ sung làm rõ. PCM hoàn thiện theo yêu cầu của LDS để trình phê duyệt lại	LDS	01 ngày làm việc	- QTCP-08.02 - QTCP-08.06
B9	Ban hành văn bản Sau khi LDS ký duyệt, CV	CV PCM TTPVHCC	01 ngày làm việc	- Phiếu theo dõi quá trình xử lý

	PCM có trách nhiệm: - Nhận Quyết định thu hồi GPHĐDL hoặc Thông báo về việc từ chối thu hồi GPHĐDL phát hành và chuyển cho TTPVHCC để trả kết quả. - Thống kê và theo dõi: CV SCT có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị. <i>(*) Quyết định thu hồi GPHĐDL được gửi cho tổ chức bị thu hồi giấy phép, Bộ Công Thương, đơn vị điện lực có liên quan.</i>			công việc (tại Sở).
B10	Trả kết quả: TTPVHCC có trách nhiệm trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức/cá nhân đề nghị.	TTPVHCC	Giờ hành chính	
4	Biểu mẫu			
	1. QTCP-08.01: Thông báo bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị thu hồi GPHĐDL. 2. QTCP-08.02: Thông báo về việc từ chối thu hồi GPHĐDL. 3. QTCP-08.03: Thông báo về việc kiểm tra thực tế hồ sơ thu hồi GPHĐDL. 5. QTCP-08.04: Biên bản kiểm tra thực tế hồ sơ thu hồi GPHĐDL. 6. QTCP-08.05: Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ thu hồi GPHĐDL. 7. QTCP-08.06: Quyết định thu hồi GPHĐDL. 8. Hệ thống Biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018.			

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị thu hồi giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị thu hồi GP HĐĐL).....

Đề có hồ sơ, tài liệu đầy đủ và hợp lệ, đề nghị bổ sung và hoàn thiện các tài liệu sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị thu hồi GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc từ chối thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm, Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị thu hồi GP HĐĐL).....

Thực hiện Quy trình thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc hồ sơ của đơn vị chưa cơ sở xác định thu hồi giấy phép hoạt động điện lực, lý do cụ thể như sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị thu hồi GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Về việc kiểm tra thực tế hồ sơ thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ đề nghị thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị thu hồi GP HĐĐL).....

Để có căn cứ xác định cơ sở thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực theo quy định, Sở Công Thương tổ chức kiểm tra thực tế và mời đại diện các đơn vị liên quan tham dự.

- Thành phần:
- Thời gian:
- Địa điểm:
- Nội dung kiểm tra:
- Các nội dung khác:

Sở Công Thương thông báo (tổ chức đề nghị thu hồi GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như thành phần;
- Lưu: VT, QLNL..

LÃNH ĐẠO SỞ

Số: /BBKT-QLNL Hà Nội, ngày tháng năm ...

**BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC TẾ HỒ SƠ
THU HỒI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC
TẠI DOANH NGHIỆP....**

(Trong lĩnh vực:.....)

Căn cứ

Căn cứ

Sở Công Thương Hà Nội tiến hành kiểm tra thực tế hồ sơ đề nghị thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị:, tại trụ sở

- Đại diện Sở Công Thương Hà Nội:

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện doanh nghiệp :

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện các đơn vị khác:

A. Nội dung kiểm tra:

Theo Điều 36 Luật Điện lực, Chương II, Điều 23 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

B. Kết luận:

Biên bản được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, gửi cho các bên tham gia giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

ĐẠI DIỆN SỞ CÔNG THƯƠNG

ĐẠI DIỆN CÁC ĐƠN VỊ KHÁC

Hà nội, ngày tháng năm ...

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định hồ sơ thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực

Căn cứ;

Căn cứ;

Căn cứ biên bản kiểm tra.....

I. Kết quả thẩm định

Theo Điều 36 Luật Điện lực, Chương II, Điều 23 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

II. Kết luận:

Hồ sơ đủ/không đủ cơ sở xác định thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực (nêu rõ lý do từ chối thu hồi GPHĐDL).

Đề nghị Lãnh đạo Sở xem xét chấp thuận/từ chối thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực do (tổ chức đề nghị thu hồi GPHĐDL) đề nghị.
(có dự thảo văn bản kèm theo).

TRƯỞNG PHÒNG PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CHUYÊN VIÊN THỤ LÝ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi giấy phép hoạt động điện lực
GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI

Căn cứ;

Căn cứ;

Theo đề nghị của ... về việc thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực

1. Số giấy phép:.....

2. Do ...(*Cơ quan cấp giấy phép*) cấp ngày ... tháng ... năm ... cho ... (*tổ chức bị thu hồi giấy phép*) có địa chỉ tại ..., mã số doanh nghiệp...

3. Lý do thu hồi:.....

Điều 2. ...(*tổ chức bị thu hồi giấy phép*) thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại ...

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện ...

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm...

Nơi nhận:

- ...;

-

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(*Ký tên, đóng dấu*)

**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../KSGQHS

....., ngày tháng năm.....

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số:

(Chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ này)

Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

TÊN CƠ QUAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ (Trước hạn/đúng hạn/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: TTPVHCC 2. Nhận:.....	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao:..... 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
.....				
.....				
1. Giao:..... 2. Nhận: TTPVHCC	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TNHS

....., ngày tháng năm.....

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ:.....

(Liên: Lưu/giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tiếp nhận hồ sơ của:

..... (Tên tổ chức/cá nhân)

Địa chỉ:

Số điện thoại: Email:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:.....

1. Thành phần hồ sơ nộp gồm:

TT	TÊN HỒ SƠ
1	
2	
3	
4	
....	

2. Số lượng hồ sơ:.....(bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là:.....ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ:giờ.... phút, ngày ... tháng ...năm....

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ:.... giờ.... phút, ngày....tháng....năm....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Mặt sau Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả)

THÔNG TIN ĐƯỜNG DÂY NÓNG (*)

Trường hợp cần phản ánh, kiến nghị, đề nghị cá nhân, tổ chức liên hệ theo số điện thoại đường dây nóng như sau:

1. Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.22155546

Email: motcua_soct@hanoi.gov.vn

Website: <http://congthuong.hanoi.gov.vn>

2. Chánh Văn phòng: Bà Hoàng Thị Thục

Điện thoại cố định: (024) 62691238, Điện thoại Di động: 0945589240

Email: hoangthithuc_soct@hanoi.gov.vn.

3. Ông Nguyễn Việt Đức - Trưởng Phòng Quản lý Năng lượng

Điện thoại Di động: 0947.668.866

Email: nguyenvietduc_soct@hanoi.gov.vn.

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà (tổ chức).

Số: /HDHS

Hà Nội, ngày tháng năm

PHIẾU HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ của Doanh nghiệp:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: Email (nếu có):

Căn cứ Nghị định của Chính phủ. Qua kiểm tra, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đề nghị doanh nghiệp bổ sung các nội dung, tài liệu sau đây để hoàn thiện hồ sơ:

1).....

2).....

3).....

Đề nghị doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ và nộp lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để xem xét giải quyết theo quy định. Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, ông (bà) liên hệ với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan (Số điện thoại:) để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN (*)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đóng dấu treo vào Phiếu hướng dẫn

9. Quy trình Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng (QTCP-09)

1	Mục đích: Quy trình này quy định thủ tục, trình tự và thời gian đối với việc tiếp nhận, thụ lý, trình duyệt và trả kết quả giải quyết đề nghị Cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng theo quy định tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.
2	Phạm vi: - Khi có đề nghị của tổ chức được cấp giấy phép trong trường hợp giấy phép còn thời hạn bị mất, bị hỏng. - Lĩnh vực hoạt động điện lực sau: + Hoạt động phát điện có quy mô công suất theo quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch được phê duyệt: dưới 50 MW đối với nhà máy điện gió gần bờ và trên đất liền, nhà máy điện mặt trời; dưới 15 MW đối với nhà máy điện rác, nhà máy điện sinh khối; dưới 05 MW đối với loại hình nguồn điện khác; không giới hạn quy mô công suất đối với điện mặt trời mái nhà; + Hoạt động phân phối điện có quy mô cấp điện áp dưới 110kV; + Hoạt động bán buôn điện, bán lẻ điện có quy mô cấp điện áp dưới 22kV. - Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội, phòng chuyên môn của Sở Công Thương và các đơn vị điện lực có liên quan phối hợp cùng Sở Công Thương tổ chức thực hiện Quy trình này.
3	Nội dung quy trình
3.1	Cơ sở pháp lý, tài liệu viện dẫn
	1. Luật Điện lực năm 2024; 2. Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực. 3. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; 4. Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2015 của Chính phủ; 5. Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. 6. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà

	Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội; 7. Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội.		
	* Ký hiệu viết tắt: - SCT: Sở Công Thương - LDS: Lãnh đạo Sở - PCM: Phòng chuyên môn - LD: Lãnh đạo phòng chuyên môn - CV: Chuyên viên - TTPVHCC: Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội - TTHC: Thủ tục hành chính - GPHĐDL: Giấy phép hoạt động điện lực - Nghị định 61/2025/NĐ-CP: Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ		
3.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (*)
	1. Văn bản đề nghị cấp lại GPHĐDL theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	x	
	2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.		x
	3. Bản cam kết tự chịu trách nhiệm của tổ chức về việc mất GPHĐDL đối với trường hợp bị mất giấy phép hoạt động điện lực.	x	
	4. Bản chính GPHĐDL đã được cấp đối với trường hợp bị hỏng giấy phép hoạt động điện lực.	x	
3.3	Số lượng hồ sơ:		
	01 bộ		
3.4	Thời gian xử lý		
	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		
3.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	Cách 1: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính		

	công thành phố Hà Nội. Cách 2: Nộp và nhận kết quả thông qua dịch vụ Bưu chính công ích của thành phố Hà Nội. Cách 3: Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công trực tuyến thành phố Hà Nội (dichvucong.hanoi.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công Quốc gia (dichvucong.gov.vn).			
3.6	Phí			
	Theo quy định của pháp luật.			
3.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ cấp lại GPXHĐDL bao gồm đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Tổ chức/cá nhân có yêu cầu	Giờ hành chính	- Danh mục hồ sơ yêu cầu theo mục 3.2.
B2	Tiếp nhận kiểm tra đầu mục hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định tại mục 3.2, cán bộ TTPVHCC viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả hồ sơ hành chính giao cho tổ chức/cá nhân. - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ TTPVHCC sẽ hướng dẫn tổ chức/cá nhân làm thủ tục hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.
B3	Chuyển giao hồ sơ cho PCM: Chuyển hồ sơ cho PCM, lập Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	TTPVHCC	0,5 ngày làm việc	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B4	Nhận hồ sơ và phân công thực hiện: LĐ ký tiếp nhận hồ sơ do TTPVHCC chuyển giao và phân công CV PCM thực hiện.	LĐ PCM	0,5 ngày làm việc	Ký Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B5	Kiểm tra sơ bộ: CV PCM thực hiện kiểm tra sự đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Chương III Nghị định 61/2025/NĐ-CP:	CV PCM LĐ LDS	02 ngày làm việc	- QTCP-09.01 - QTCP-09.02

	- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ, CV PCM dự thảo Thông báo gửi yêu cầu bổ sung hồ sơ đến tổ chức đề nghị cấp lại GPHĐĐL. - Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp lại GPHĐĐL không đúng thẩm quyền hoặc không thuộc đối tượng phải cấp lại GPHĐĐL, CV PCM dự thảo Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do, gửi cho tổ chức đề nghị cấp GPHĐĐL. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, CV PCM tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 18 Nghị định 61/2025/NĐ-CP.			
B6	Tổ chức thẩm định điều kiện cấp phép: - Thẩm định hồ sơ theo điều kiện cấp GPHĐĐL quy định tại Điều 31 Luật Điện lực và Chương II Nghị định số 61/2025/NĐ-CP; đánh giá hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP. - Thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định. - Trường hợp cần thiết: gửi văn bản lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan; tổ chức kiểm tra thực tế và xác lập bằng biên bản.	CV PCM LĐ PCM	04 ngày làm việc	- QTCP-09.03 - QTCP-09.04 - QTCP-09.05
B7	Dự thảo kết quả		01 ngày làm việc	
i	Trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, CV PCM lập báo cáo thẩm định, dự thảo GPHĐĐL, trình LĐ PCM ký duyệt trình LDS.	CV PCM LĐ PCM		- QTCP-09.06 - QTCP-09.07
ii	Trường hợp không đáp ứng			- QTCP-09.02

	một trong các điều kiện, CV PCM dự thảo văn bản Thông báo từ chối hồ sơ nêu rõ lý do gửi tổ chức đề nghị cấp lại GPHĐDL, trình LĐ PCM ký duyệt trình LDS. <i>(*) Trường hợp tổ chức đề nghị cấp phép hoạt động điện lực không thực hiện bổ sung hồ sơ trong thời hạn 30 ngày từ ngày yêu cầu bổ sung hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo lần đầu, cơ quan cấp giấy phép có quyền từ chối hồ sơ.</i>			
B8	Lãnh đạo Sở phê duyệt LDS xem xét hồ sơ, báo cáo thẩm định và dự thảo GPHĐDL hoặc văn bản Thông báo từ chối cấp lại GPHĐDL, ký duyệt hoặc yêu cầu PCM bổ sung làm rõ. PCM hoàn thiện theo yêu cầu của LDS để trình phê duyệt lại	LDS	01 ngày làm việc	- QTCP-09.02 - QTCP-09.07
B9	Ban hành văn bản Sau khi LDS ký duyệt, CV PCM có trách nhiệm: - Nhận GPHĐDL hoặc Thông báo việc từ chối cấp lại GPHĐDL phát hành và chuyển cho TTPVHCC để trả kết quả. - Thống kê và theo dõi: CV SCT có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị. <i>(*) GPHĐDL được cấp gồm 03 bản gốc: 01 bản giao cho tổ chức được cấp phép, 02 bản lưu tại PCM, gửi bản sao cho Bộ Công Thương để theo dõi, kiểm tra.</i>	CV PCM TTPVHCC	1 ngày làm việc	- Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc (tại Sở).

B10	Trả kết quả: TTPVHCC có trách nhiệm trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức/cá nhân đề nghị. - Tổ chức/cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nộp phí tại TTPVHCC theo quy định.	TTPVHCC	Giờ hành chính	
4	Biểu mẫu			
	1. QTCP-09.01: Thông báo bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp lại GPHĐDL. 2. QTCP-09.02: Thông báo từ chối hồ sơ đề nghị cấp lại GPHĐDL. 3. QTCP-09.03: Thông báo việc thu phí hồ sơ cấp lại GPHĐDL. 4. QTCP-09.04: Thông báo về việc kiểm tra thực tế hồ sơ cấp lại GPHĐDL. 5. QTCP-09.05: Biên bản kiểm tra thực tế hồ sơ cấp lại GPHĐDL. 6. QTCP-09.06: Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ cấp lại GPHĐDL. 7. QTCP-09.07: Giấy phép hoạt động điện lực. 8. Hệ thống Biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018.			

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Bổ sung và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có hồ sơ, tài liệu đầy đủ và hợp lệ, đề nghị bổ sung và hoàn thiện các tài liệu sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc từ chối cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Thực hiện quy trình Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc hồ sơ của đơn vị chưa đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực, lý do cụ thể như sau:

-
-
-
-
-

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐĐL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc thu phí thẩm định hồ sơ cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL).....

Thực hiện quy trình Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng được ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-TTPVHCC ngày.....tháng.....năm.....;

Sở Công Thương thông báo về việc nộp phí thẩm định hồ sơ cấp GP HĐDL của đơn vị như sau:

- Phí thẩm định cần nộp:

Sở Công Thương thông báo tới (tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL) biết và thực hiện nộp phí thẩm định theo hướng dẫn của Trung tâm dịch vụ hành chính công thành phố Hà Nội trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thông báo; sau thời hạn trên nếu (tổ chức đề nghị cấp GP HĐDL) không thực hiện, Sở Công Thương từ chối hồ sơ cấp GP HĐDL của đơn vị./.

Nơi nhận:

- TC đề nghị cấp GP HĐDL;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, QLNL.

LÃNH ĐẠO SỞ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-SCT Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Về việc kiểm tra thực tế hồ sơ cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực

Ngày tháng năm , Sở Công Thương Hà Nội đã nhận được hồ sơ cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực của(tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL).....

Để có căn cứ cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực theo quy định, Sở Công Thương tổ chức kiểm tra thực tế và mời đại diện các đơn vị liên quan tham dự.

- Thành phần:
- Thời gian:
- Địa điểm:
- Nội dung kiểm tra:
- Các nội dung khác:

Sở Công Thương thông báo (tổ chức đề nghị cấp GP HĐĐL) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như thành phần;
- Lưu: VT, QLNL..

LÃNH ĐẠO SỞ

Số: /BBKT-QLNL Hà Nội, ngày tháng năm ...

**BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC TẾ HỒ SƠ
CẤP LẠI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC
TẠI DOANH NGHIỆP.... (nếu cần thiết)**

(Trong lĩnh vực:.....)

Căn cứ

Căn cứ

Sở Công Thương Hà Nội tiến hành kiểm tra thực tế hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị:, tại trụ sở

- Đại diện Sở Công Thương Hà Nội:

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện doanh nghiệp :

1. Ông/bà:

2. Ông:

- Đại diện các đơn vị khác:

A. Nội dung kiểm tra:

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

B. Kết luận:

Biên bản được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, gửi cho các bên tham gia giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

ĐẠI DIỆN SỞ CÔNG THƯƠNG

ĐẠI DIỆN CÁC ĐƠN VỊ KHÁC

Hà nội, ngày tháng năm ...

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định hồ sơ cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực

Căn cứ;

Căn cứ;

Căn cứ biên bản kiểm tra.....

I. Kết quả thẩm định

Theo Điều 31 Luật Điện lực, Chương II, Điều 19 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP và các nội dung cần thiết khác theo tính chất cụ thể của hồ sơ.

II. Kết luận:

Hồ sơ đủ/không đủ điều kiện cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực (nêu rõ lý do từ chối cấp phép).

Đề nghị Giám đốc Sở xem xét cấp/từ chối cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực cho (tổ chức đề nghị cấp GPHĐDL).

(có dự thảo văn bản kèm theo).

TRƯỞNG PHÒNG PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CHUYÊN VIÊN THỤ LÝ

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-SCT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI

Căn cứ;

Căn cứ;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của ... (tên tổ chức đề nghị cấp giấy phép);

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức:.....
2. Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký ... ngày ... tháng ... năm ... (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Quyết định thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức đề nghị cấp phép).
4. Trụ sở chính:.....; Điện thoại:.....; Email:.....
5. Đơn vị trực tiếp vận hành (nếu có):.....

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

...

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

1. Lĩnh vực 1: ...

2. Lĩnh vực 2: ...

3. ...

4. Thời hạn của giấy phép:

5. ...

Điều 4. Quyền của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) được phép hoạt động theo lĩnh vực và phạm vi của giấy phép hoạt động điện lực.

2.... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có các quyền theo quy định tại Điều ... Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghĩa vụ của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1.... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ.....

2.... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ đảm bảo các điều kiện hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật trong suốt thời gian hoạt động.

3.... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) không được phép cho thuê, cho mượn, tự ý sửa chữa giấy phép hoạt động điện lực.

4.... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5.... (*Đơn vị điện lực được cấp giấy phép*) có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Điều ...Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

6. ...

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực từ ngày

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(*Chữ ký của người có thẩm quyền,*
dấu của cơ quan, tổ chức)

**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../KSGQHS

....., ngày tháng năm.....

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số:

(Chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ này)

Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

TÊN CƠ QUAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ (Trước hạn/đúng hạn/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: TTPVHCC 2. Nhận:.....	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao:..... 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
1. Giao: 2. Nhận:	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		
.....				
.....				
1. Giao:..... 2. Nhận: TTPVHCC	...giờ...phút, ngày ... tháng ... năm....			
	Người giao (Ký và ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký và ghi rõ họ tên)		

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TNHS

....., ngày tháng năm.....

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ:.....

(Liên: Lưu/giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tiếp nhận hồ sơ của:

..... (Tên tổ chức/cá nhân)

Địa chỉ:

Số điện thoại: Email:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:.....

1. Thành phần hồ sơ nộp gồm:

TT	TÊN HỒ SƠ
1	
2	
3	
4	
....	

2. Số lượng hồ sơ:.....(bộ)

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là:.....ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ:giờ.... phút, ngày ... tháng ...năm....

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ:.... giờ.... phút, ngày....tháng....năm....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Mặt sau Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả)

THÔNG TIN ĐƯỜNG DÂY NÓNG (*)

Trường hợp cần phản ánh, kiến nghị, đề nghị cá nhân, tổ chức liên hệ theo số điện thoại đường dây nóng như sau:

1. Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.22155546

Email: motcua_soct@hanoi.gov.vn

Website: <http://congthuong.hanoi.gov.vn>

2. Chánh Văn phòng: Bà Hoàng Thị Thục

Điện thoại cố định: (024) 62691238, Điện thoại Di động: 0945589240

Email: hoangthithuc_soct@hanoi.gov.vn.

3. Ông Nguyễn Việt Đức - Trưởng Phòng Quản lý Năng lượng

Điện thoại Di động: 0947.668.866

Email: nguyenvietduc_soct@hanoi.gov.vn.

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà (tổ chức).

Số: /HDHS

Hà Nội, ngày tháng năm

PHIẾU HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ của Doanh nghiệp:

Nội dung yêu cầu giải quyết:

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: Email (nếu có):

Căn cứ Nghị định của Chính phủ. Qua kiểm tra, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đề nghị doanh nghiệp bổ sung các nội dung, tài liệu sau đây để hoàn thiện hồ sơ:

1).....

2).....

3).....

Đề nghị doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ và nộp lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để xem xét giải quyết theo quy định. Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, ông (bà) liên hệ với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan (Số điện thoại:) để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN (*)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đóng dấu treo vào Phiếu hướng dẫn